

Phúc Âm GIĂNG

1

Nguồn Sống

^{1,2}Ban đầu có Chúa Cứu Thế.^a Chúa Cứu Thế ở với Thượng Đế từ nguyên thủy, vì Ngài là Thượng Đế ngôi hai.^b

³Chúa Cứu Thế đã sáng tạo vạn vật; mọi loài trong vũ trụ đều do tay Chúa tạo nên. ⁴Chúa Cứu Thế là Nguồn Sống bất diệt. Nguồn Sống ấy soi sáng cả nhân loại, ⁵chiếu rọi trong bóng tối dày đặc; bóng tối không bao giờ dập tắt được Ánh Sáng.

^{6,7}Thượng Đế sai Giăng đến giới thiệu Chúa Cứu Thế là Ánh Sáng của nhân loại, để mọi người tin nhận. ⁸Giăng không phải là Ánh Sáng, nhưng phản chiếu Ánh Sáng ⁹và xác nhận Chúa Cứu Thế là Ánh Sáng thật, nay xuống trần gian chiếu sáng mọi người.

¹⁰Chúa Cứu Thế đã đến thăm thế giới do chính Ngài sáng tạo, nhưng thế giới không nhận biết Ngài; ¹¹Chúa Cứu Thế đã sống giữa lòng dân tộc, nhưng dân tộc Chúa khước từ Ngài. ¹²Tuy nhiên tất cả những người tiếp nhận Chúa đều được quyền làm con cái Thượng Đế. (Tiếp nhận Chúa là đặt niềm tin nơi Chúa.)^c ¹³Những người ấy được chính Thượng Đế sinh thành, chứ không sinh ra theo huyết thống, hay theo tình ý loài người.

¹⁴Chúa Cứu Thế đã mang lấy hình hài thể xác con người, sinh hoạt giữa chúng ta, đầy tràn ân phúc và chân lý. Chúng tôi đã ngắm nhìn vinh quang rực rỡ củ

a Chúa Cứu Thế, đúng là vinh quang Con Một của Thượng Đế.

¹⁵Giăng lớn tiếng giới thiệu Chúa: “Đây là Người tôi thường nói tới. Người đến sau tôi, nhưng cao cả hơn tôi, vì Người có trước tôi.” ¹⁶Do ân phúc đầy dẫy của Chúa Cứu Thế, chúng tôi được hưởng hạnh phúc ngày càng dư dật. ¹⁷Ngày xưa Mai-sen ban hành luật pháp; ngày nay Chúa Cứu Thế ban phát ân phúc^d và chân lý. ¹⁸Không ai nhìn thấy Thượng Đế, ngoại trừ Chúa Cứu Thế là Con Một của Thượng Đế. Chúa sống trong lòng Thượng Đế, và xuống đời dạy cho loài người biết về Thượng Đế.

Một Nhân Chứng: Giăng Báp-tít

¹⁹Các nhà lãnh đạo Do Thái cử một phái đoàn gồm các thầy tế lễ và phó tế từ thủ đô Giê-ru-sa-lem đến chất vấn Giăng: “Ông là ai?” ²⁰Biết họ hiểu lầm, Giăng trả lời dứt khoát: “Tôi không phải là Chúa Cứu Thế!”

^{21,22}Họ hỏi tiếp: “Ông có phải là Ê-li không?”^f Giăng đáp: “Không phải!”

– Ông là Nhà Tiên Tri^g phải không?

– Cũng không!

– Thế ông là ai? Xin cho chúng

tôi biết để về trình thượng cấp.

²³Giăng đáp: “Tôi là tiếng gọi nơi hoang dã: Hãy đáp cho thẳng con đường của Chúa, như tiên tri Ê-sa đã viết.”

^a Nt *Lógos* (có thể dịch “Lời,” “Đạo,” chỉ về Ngôi Hai của Thượng Đế đã sáng tạo, bảo tồn vạn vật và truyền đạt tư tưởng của Thượng Đế cho loài người)

^b Thượng Đế ba ngôi: Cha, Con và Thánh Linh

^c Tin Danh Chúa

^d Ctd hồng ân chỉ về tất cả những gì Chúa dành cho con cái Ngài mặc dù họ không xứng đáng nhận lãnh

^e Nt người Lê-vi

^f Ê-li là nhà tiên tri nổi danh giữa thế kỷ thứ 9 TCN; người Do Thái tin rằng Ê-li sẽ ra đời một lần nữa

^g Nhà tiên tri lớn mà Mai-sen đã nói trong Phục 18:15

GIẢNG 1:24

²⁴Nhân viên phái đoàn đều thuộc phái Biệt Lập.^a ²⁵Họ hỏi vặn: “Nếu ông kh ông phải Chúa Cứu Thế, cũng không phải Ê-li hay Nhà Tiên Tri, sao ông dám làm lễ báp-tem?”^b

²⁶Giăng đáp: “Tôi chỉ làm báp-tem bằng nước; nhưng sắp có Người làm báp-tem bằng Thánh Linh và lửa.^c Người đang sống giữa các ông, mà các ông không biết. ²⁷Người đến sau tôi, nhưng tôi không xứng đáng hầu hạ^d Người.”

²⁸Việc ấy xảy ra tại làng Bê-ta-ni thuộc miền đông sông Giô-đan, là nơi Giăng làm lễ báp-tem.

²⁹Hôm sau, Chúa Cứu Thế đến thăm Giăng. Giăng tuyên bố: “Đây là Chiên Con của Thượng Đế, Người tẩy sạch tội lỗi nhân loại. ³⁰Tôi đã nói về Người: ‘Có một người đến sau tôi, nhưng cao cả hơn tôi, vì Người có trước tôi.’ ³¹Tôi chưa từng biết Người, nhưng tôi đến làm báp-tem bằng nước để giới thiệu Người với nhân dân.”^e

³²Giăng lại xác nhận: “Tôi đã nhìn thấy Thánh Linh từ trời giáng xuống như bồ câu đậu trên Người. ³³Trước kia tôi chưa từng biết Người; nhưng khi sai tôi làm báp-tem, Thượng Đế đã dặn: ‘Con hãy Thánh Linh xuống ngự trên ai, thì Người ấy sẽ làm báp-tem bằng Thánh Linh.’ ³⁴Chính tôi đã chứng kiến, nên tôi xác nhận Người là con Thượng Đế!”

Các Môn Đệ Đầu Tiên

³⁵Qua ngày sau, Giăng đứng nói chuyện với hai môn đệ. Thấy Chúa Giê-xu đi ngang qua, Giăng lại giới thiệu: ³⁶“Đây là Chiên Con của Thượng Đế, sẽ hy sinh để chuộc tội cho nhân loại.” ³⁷Hai

môn đệ nghe xong, liền đi theo Chúa Giê-xu. ³⁸Chúa quay lại, thấy họ theo mình, liền hỏi: “Các người tìm chi?” Họ kinh hãi đáp: “Thưa, Thầy ở đâu?”

³⁹Chúa ân cần: “Các người cứ đến thăm.” Họ đến chỗ Chúa trọ, và ở lại với Ngài từ bốn giờ chiều^f cho đến tối.

⁴⁰Anh-rê em Si-môn Phê-rô là một trong hai người theo Chúa hôm ấy. ⁴¹Vừa thấy Si-môn, Anh-rê báo tin: “Chúng tôi đã gặp Chúa Cứu Thế,” rồi đưa anh mình đến với Chúa.

⁴²Chúa nhìn Si-môn, bảo: “Si-môn con Giô-na! Từ nay Ta đổi tên con thành Phê-rô.”

⁴³Sáng hôm sau, Chúa Giê-xu quyết định lên xứ Ga-li-lê. Tim gặp Phi-líp, Chúa bảo: “Con hãy theo Ta.”

⁴⁴Phi-líp quê ở Bết-sai-đa (bên bờ biển Ga-li-lê), đồng hương với Anh-rê và Phê-rô. ⁴⁵Phi-líp gặp Na-tha-nên, liền mách: “Chúng tôi vừa gặp Chúa Cứu Thế^g mà Mai-sen và các nhà tiên tri đã nói trước. Chúa là Giê-xu con Giô-sép, quê làng Na-xa-rét.”

⁴⁶Na-tha-nên ngạc nhiên: “Có danh nhân hào kiệt nào xuất thân từ Na-xa-rét đâu?” Phi-líp đáp: “Mời anh đến gặp Chúa.”

⁴⁷Vừa thấy Na-tha-nên, Chúa Giê-xu nhận xét: “Đây là một người chân thật; đúng là con cháu của Y-sơ-ra-ên.”

⁴⁸Na-tha-nên thưa: “Con chưa hề gặp Thầy, sao Thầy biết con?” Chúa đáp: “Ta đã thấy con dưới cây vả, trước khi Phi-líp gọi con.”

^a Xin xem chú thích Mã-thi 3:7

^b Xin xem chú thích Mã-thi 3:6

^c Theo Mã-thi 3:11

^d Nt xách dép

^e Nt dân Y-sơ-ra-ên

^f Nt giờ thứ mười

^g Nt Ctd Đấng mà Thánh kinh Cựu Ước đã nói đến

⁴⁹Na-tha-nên nhìn nhận: “Thầy thật là Con Thượng Đế, là Vua dân Y-sơ-ra-ê n.”

⁵⁰Chúa bảo: “Con nghe nói Ta thấy con dưới cây vả nên con tin. Rồi đây con sẽ thấy nhiều việc diệu kỳ hơn.” ⁵¹Chúa quả quyết: “Chắc chắn con sẽ thấy bầu trời rộng mở, và biết Ta là chiếc cầu gữa Thượng Đế và nhân loại.”^a

2

Đám Cưới Làng Ca-na

Hai ngày sau, mẹ Chúa đi dự đám cưới tại làng Ca-na, xứ Ga-li-lê. ²Chúa và các môn đệ cũng được mời dự tiệc.

³Khi rượu nho đã hết, mẹ Chúa lo ngại: “Người ta hết rượu rồi.”

⁴Chúa đáp: “Thưa mẹ, việc ấy có liên hệ gì đến mẹ và con? Chưa phải lúc con nên hành động.”

⁵Nhưng mẹ Chúa bảo những người hầu u bần: “Người bảo gì, các anh cứ làm theo.”

⁶Trong nhà có sáu cái chum bằng đá đựng nước dùng, để tẩy trần theo phong tục Do Thái; mỗi chum chứa từ bảy mươi đến một trăm lít. ⁷Chúa bảo những người hầu bần: “Các người múc nước đổ cho đầy mấy chum đó.” Họ vâng lời, xách nước đổ đầy tới miệng.

⁸Chúa lại bảo: “Bây giờ các người múc ra, đem cho chủ tiệc.”

⁹Chủ tiệc nếm nước đã biến thành rượu nho, không biết rượu này lấy từ đâu (dù các người hầu bần đều biết rõ), nên gọi chú rể mà khen: ¹⁰“Ai cũng đã uống rượu ngon trước, đến khi tân khách uống thật say mới dọn rượu thường; anh thật khá

c người, giữ rượu ngon đến giờ này mới đem ra.”

¹¹Việc xảy ra tại làng Ca-na, xứ Ga-li-lê. Đây là phép lạ đầu tiên của Chúa Giê-xu. Chúa tiết lộ quyền năng siêu nhiên^c của Ngài, nên các môn đệ tin Ngài là Chúa Cứu Thế.

¹²Sau đó, Chúa cùng với mẹ, các em trai và đám môn đệ trở về thành Ca-bê-nam, và ở lại đó vài ngày.

Chúa Vào Đền Thờ

¹³Gần đến lễ Vượt Qua của người Do Thái, Chúa Giê-xu lên thủ đô Giê-ru-sa-lem. ¹⁴Thấy nhiều người bày bán bò, cừu, heo, bồ câu và đổi bạc ngay trong Đền Thờ, ¹⁵Chúa bện dây làm roi đuổi hết bọn ấy khỏi Đền Thờ, cũng xua đuổi chiên, bò, vĩ tiền, và lật đổ bàn của bọn đổi bạc. ¹⁶Chúa bảo bọn bán bồ câu: “Dẹp hết đi! Đừng biến nhà Cha Ta thành cửa hàng buôn bán!”

¹⁷Các môn đệ sực nhớ lời Thánh Kinh: “Lòng nhiệt thành về nhà Chúa nung nấu Ta.”^d

¹⁸Người Do Thái hỏi Chúa: “Thầy làm phép lạ gì để chúng tỏ Thầy có thẩm quyền dẹp sạch Đền Thờ?”

¹⁹Chúa Giê-xu đáp: “Cứ phá Đền Thờ này đi, trong ba ngày Ta sẽ xây lại.”

²⁰Người Do Thái chế nhạo: “Người ta xây Đền Thờ mất bốn mươi sáu năm, còn Thầy chỉ xây cất trong ba ngày?”

²¹Thật ra, Chúa ám chỉ rằng thân thể Ngài là Đền Thờ Thượng Đế. ²²Đến khi Chúa chịu chết và sống lại, các môn đệ nhớ lại lời ấy, nên càng tin Thánh Kinh và lời Chúa dạy.

²³Khi Chúa ở Giê-ru-sa-lem dự lễ Vượt Qua, nhiều người tin Chúa,^e vì

^a Nt Thiên sử của Thượng Đế lên xuống trên Con Loài Người

^b Nt hai hoặc ba metretás

^c Nt vinh quang

^d Thi 69:9

^e Nt tin Danh Ngài

GIẢNG 2:24

thấy các phép lạ Ngài làm. ²⁴Nhưng Chúa không tin cậy họ,^a vì Ngài biết rõ mọi người. ²⁵Chẳng cần ai báo cáo, Chúa đã biết hết lòng dạ con người.

3

Giáo Sư Ni-cơ-đem

Có một nhà lãnh đạo Do Thái thuộc phái Biệt Lập, tên là Ni-cơ-đem. ²Một buổi tối, ông đến thăm Chúa Giê-xu và nhìn nhận: “Thưa Thầy, chúng tôi biết Thầy là Giáo Sư Thượng Đế sai xuống, vì nếu Thượng Đế không cộng tác, thì chẳng ai thực hiện nổi những phép lạ Thầy đã làm.”

³Chúa Giê-xu đáp: “Đây là sự thật: Nếu không tái sinh, không ai thấy được Nước của Thượng Đế.”

⁴Ni-cơ-đem thắc mắc: “Người già làm sao tái sinh được? Không lẽ trở vào lòng mẹ để sinh ra lần nữa sao?”

⁵Chúa Giê-xu đáp: “Đây là chân lý: Nếu không nhờ nước và Thánh Linh sinh ra, không ai vào được Nước của Thượng Đế. ⁶Thế xác chỉ sinh ra thể xác; Thánh Linh mới sinh ra tâm linh. ⁷Người đời ngạc nhiên khi nghe Ta nói: ‘Con người phải tái sinh!’ ⁸Gió thổi hướng nào cũng được. Nghe tiếng gió, nhưng người ơi không biết gió đến từ đâu, hay sẽ đi đâu. Người được Thánh Linh sinh thành cũng thế.”

⁹Ni-cơ-đem lại hỏi: “Làm sao thực hiện được điều đó?”

¹⁰Chúa đáp: “Người làm giáo sư dân Do Thái, mà chưa hiểu điều căn bản đó sao? ¹¹Đây là sự thật: Ta^b nói điều mình biết, làm chứng điều mình thấy, nhưng các người không chấp nhận. ¹²Ta nói

những việc dưới đất, các người còn không tin, thì làm sao các người tin được những việc trên trời? ¹³Không bao giờ có ai lên trời, ngoại trừ Chúa Cứu Thế^c từ trời xuống trần gian. ¹⁴Như Mai-sen đã treo con rắn giữa sa mạc, Ta^c cũng phải bị treo lên, ¹⁵để bất cứ người nào tin Ta đều được sự sống vĩnh cửu. ¹⁶Vì Thượng Đế yêu thương nhân loại, đến nỗi hy sinh^d Con Một của Ngài, để tất cả những người tin nhận Con Thượng Đế đều không bị hư vong, nhưng được sự sống vĩnh cửu. ¹⁷Thượng Đế sai Con Ngài xuống đời không phải để kết tội, nhưng để cứu vớt loài người.

¹⁸“Ai tin Con Thượng Đế sẽ không bị kết tội; ai không tin đã bị kết tội rồi, vì không tin nhận Con Một của Thượng Đế. ¹⁹Người ta bị kết tội vì Ánh Sáng trời đã soi chiếu^e thế giới, nhưng lại thích bóng tối hơn ánh sáng, vì họ làm những việc ám muội. ²⁰Ai làm việc gian ác đều ghét ánh sáng, không dám đến gần ánh sáng, vì sợ tội ác mình bị phát hiện. ²¹Ngược lại, người làm điều chân thật thích gần ánh sáng, vì ánh sáng phát hiện công việc tốt đẹp họ làm theo ý muốn Thượng Đế.”

Chúa Giê-xu Là Con Thượng Đế

²²Sau đó, Chúa Giê-xu và các môn đệ qua xứ Giu-đê, ở lại đó một thời gian để làm báp-tem cho dân chúng. ^{23,24}Đời sống thời Giáng cũng làm báp-tem tại Ê-nôn, gần Sa-liêm, thuộc lưu vực sông Giô-đan. Lúc ấy Giáng chưa bị giam cầm.

²⁵Một người Do Thái tranh luận với các môn đệ của Giáng về lễ báp-tem, và cho rằng phải Chúa làm báp-tem mới có giá trị. ²⁶Môn đệ về báo cáo với Giáng:

^a *Ctd không giao thác mình cho họ*

^b *Nt Chúng Ta Con Loài Người*

^c *Con Loài Người*

^d *Nt cho*

^e *Nt đến*

“Thưa thầy, Người đã gặp thầy bên kia sông Giô-dan, được thầy chứng nhận là Chiên Con của Thượng Đế, hiện đang làm báp-tem. Cả nhân dân đều theo Người.”

²⁷Giăng đáp: “Nếu Thượng Đế không cho, thì không ai có khả năng làm nổi việc gì.”^a ²⁸Có các anh làm chứng, tôi đã nói rằng tôi không phải Chúa Cứu Thế. Tôi chỉ là người đi trước dọn đường cho Ngài. ²⁹Trong cuộc hôn nhân, chàng rể là nhân vật chính; còn bạn chàng rể chỉ có nhiệm vụ chuẩn bị xếp đặt mọi việc, rồi chờ đợi. Người bạn sẽ khắp nơi vui mừng khi nghe tin chàng rể đến; đó là niềm vui của tôi.

³⁰“Chúa phải vượt lên cao, còn tôi phải hạ xuống thấp. ³¹Chúa từ trời đến, nên Ngài cao hơn tất cả; còn tôi là người phạm nên chỉ biết nói việc trần gian. Chúa từ trời đến, nên siêu việt hơn mọi người.”^b ³²Chúa kể lại những điều Ngài nghe thấy, nhưng không ai tin lời chứng của Ngài. ³³Ai tin lời chứng của Chúa để nhìn nhận Thượng Đế là Nguồn Chân Lý. ³⁴Sứ Giả của Thượng Đế chỉ rao truyền lời Thượng Đế, vì Thượng Đế ban Thánh Linh cho Ngài không giới hạn. ³ ⁵Chúa Cha yêu Con Ngài, và giao cho Con uy quyền tuyệt đối.

³⁶“Ai tin Con Thượng Đế đều được sự sống vĩnh cửu; ai không vâng phục Ngài chẳng được sự sống ấy, mà còn mang án phạt^c của Thượng Đế.”

4

Thiếu Phụ Sa-ma-ri

¹⁻³Chúa Giê-xu nghe tin phái Biệt Lập đã được báo cáo rằng Ngài làm báp-tem

ở và chiêu nạp nhiều môn đệ hơn Giăng (thật ra các môn đệ Ngài làm báp-tem). Vì thế, Chúa rời xứ Giu-đê qua xứ Ga-li-lê. ⁴Theo lộ trình, Chúa phải đi ngang qua xứ Sa-ma-ri. ⁵Gần đến thành Si-kha trong xứ Sa-ma-ri, Chúa dừng chân bên giếng Gia-cốp, thuộc khu đất Gia-cốp cho con là Giô-sép. ⁶Vì đi đường mệt mỏi, Chúa ngồi nghỉ bên giếng vào lúc giữa trưa.

⁷Thấy một thiếu phụ Sa-ma-ri đến múc nước, Chúa bảo: “Hãy cho Ta uống nước.” ⁸Lúc đó, các môn đệ đã vào thành phố mua thức ăn.

⁹Chị ấy ngạc nhiên: “Ông là người Do Thái, sao lại xin phụ nữ Sa-ma-ri nước uống?” (Người Do Thái không bao giờ giao thiệp với người Sa-ma-ri.)

¹⁰Chúa đáp: “Nếu người biết được Tội Ngại Phạm Thượng Đế dành cho người, và biết Ta là ai, tất người sẽ xin Ta cho Nước Hằng Sống.”^d

¹¹Chị dè dặt hỏi: “Thưa ông, giếng thì sâu, mà ông không có gàu dây gì cả, làm sao ông múc được nước sống^d đó? ¹ ²Liệu ông tài giỏi hơn tổ phụ chúng tôi là Gia-cốp sao? Người đã để giếng này lại cho chúng tôi. Chính người, con cái và súc vật người đều uống giếng này.”

¹³Chúa đáp: “Ai uống nước này sẽ còn khát mãi; ¹⁴nhưng uống nước Ta cho sẽ chẳng bao giờ khát nữa; nước Ta cho sẽ thành một mạch nước trong tâm hồn, tuôn tràn mãi mãi sự sống vĩnh cửu.”

^a *Nt Nếu Trời không cho, người ta không nhận lãnh được gì*

^b *Nt tất cả*

^c *Nt con phần nợ*

^d *Theo nguyên tác, chữ này có hai nghĩa: 1: Nước Hằng Sống; 2: nước chảy luôn*

GIẢNG 4:15

¹⁵Chị mừng rỡ: “Thưa ông, xin ông c ho tôi uống nước ấy cho đã khát, để khỏ i cực nhọc đến đây mức nước nữa.”

¹⁶Chúa bảo: “Người hãy về gọi chồn g đến đây.”

¹⁷Chị bẽn lèn: “Tôi không có chồng! ” Chúa ôn tồn nói: “Người nói người kh ông chồng cũng phải, ¹⁸vì người đã có n ăm đời chồng, còn người đang sống với người cũng chẳng phải chồng người. Ng ười nói thế mà đúng!”

¹⁹Chị sợ hãi nhìn nhận: “Ông thật l à nhà tiên tri, biết hết mọi việc.” ²⁰Rồi chị hỏi Chúa: “Thưa ông, tổ phụ chúng tôi thờ Thượng Đế trên đỉnh núi này.^a T ại sao người Do Thái các ông bảo thủ đ ó Giê-ru-sa-lem mới đúng là nơi thờ ph ượng?”

²¹⁻²⁴Chúa đáp: “Người cứ tin lời Ta: Đã đến lúc người ta không còn thờ phượ ng Thượng Đế trên núi này, cũng không phải về Giê-ru-sa-lem nữa. Thờ phượng Chúa nơi nào cũng được, điều quan trọn g là thờ phượng cho đúng cách, với lòn g chân thành, do Thánh Linh hướng dẫn .^b Vì Thượng Đế là Thần Linh, nên Ngà i muốn con người thờ phượng Ngài cách ấy. Người Sa-ma-ri không hiểu rõ sự t hờ phượng; còn chúng tôi biết rõ, vì sự cứu rỗi nhân loại bắt đầu từ người Do T hái.”

²⁵Chị ấy thưa: “Tôi biết Chúa Cứu T hế sẽ xuất hiện. Ngài sẽ chỉ dẫn mọi việ c cho chúng ta.”

²⁶Chúa đáp: “Ta chính là Chúa Cứu Thế!”

²⁷Lúc ấy, các môn đệ trở lại. Họ ngạc nhiên thấy Chúa nói chuyện với thiếu p hụ, nhưng không ai dám hỏi Chúa về nộ i dung hoặc lý do câu chuyện.

²⁸Thiếu phụ bỏ vò nước bên giếng, c hạy vào thành phố, hằng say nói với mộ i người: ²⁹“Đồng bào mau ra xem! Ngo ài kia có một người nói đúng tất cả nhữ ng việc tôi đã làm. Đó không phải là Ch úa Cứu Thế sao?” ³⁰Dân chúng kéo nha u đến gặp Chúa.

³¹Thấy thế, các môn đệ nài nỉ: “Xin Thầy dùng ít thức ăn.”

³²Nhưng Chúa đáp: “Ta đã có thức ă n mà các con không biết.” ³³Các môn đ ệ hỏi nhau: “Ai mang thức ăn cho Thầy ?”

³⁴Chúa giải thích: “Thức ăn của Ta là thực thi ý muốn của Đấng sai Ta, và ho àn thành công việc Ngài. ³⁵Các con nói còn bốn tháng nữa mới đến mùa gặt, nh ưng các con cứ phóng rộng tầm mắt nhì n xem khắp cánh đồng. Lúa đã chín vàn g, sẵn chờ gặt hái. ³⁶Thợ gặt được thưở ng công,^c và đưa nhiều linh hồn vào cõi sống vĩnh cửu, nên người gieo kê gặt đ ều vui mừng. ³⁷Thật đúng với câu: ‘Ng ười này gieo, kê khác gặt.’ ³⁸Ta sai các con gặt hái ở những cánh đồng các con chưa gieo trồng; người khác đã gieo, na y các con gặt hái.”

Dân Sa-ma-ri Tin Chúa

³⁹Nhiều người Sa-ma-ri trong thành Si-kha tin nhận Chúa nhờ lời chứng củ a thiếu phụ: “Người nói đúng tất cả nhữ ng việc tôi đã làm!” ⁴⁰Gặp Chúa bên bờ giếng, họ nài xin Chúa ở lại với họ, nê n Chúa lưu lại hai ngày. ⁴¹Nghe Chúa g iảng dạy, lại có thêm nhiều người tin N ngài. ⁴²Họ bảo thiếu phụ: “Bây giờ chún g tôi tin, không phải chỉ nhờ lời chứng của chị, nhưng nhờ đã nghe Chúa dạy,

^a Núi Ga-ri-xim

^b Ctd bằng chân lý và tâm linh

^c Nt linh lương

và biết Ngài là Đấng Cứu Tinh của thế giới.”

Chúa Chữa Lành Một Thanh Niên

⁴³Hai ngày sau, Chúa Giê-xu lên đường về xứ Ga-li-lê, ⁴⁴mặc dù Chúa đã xác nhận rằng “nhà tiên tri chẳng được què hương mình tôn trọng.” ⁴⁵Đến nơi, Ngài được người Ga-li-lê niềm nở tiếp đón, vì họ có về thủ đô dự lễ Vượt Qua, và à chứng kiến các phép lạ Ngài làm trong kỳ lễ.^a

⁴⁶Chúa lại vào làng Ca-na, xứ Ga-li-lê, là nơi Chúa đã biến nước thành rượu. ⁴⁷Nghe tin Chúa Giê-xu đã từ Giu-đê về Ga-li-lê, một viên chức có con trai đau nặng gần chết vội vã đến nài nỉ Chúa xuống thành Ca-bê-nam chữa bệnh cho con.

⁴⁸Chúa trách: “Nếu không nhìn thấy phép lạ, các người chẳng bao giờ tin Ta.”

⁴⁹Ông ấy khẩn khoản: “Thưa Chúa, xin Chúa đến trước khi con tôi chết.”

⁵⁰Chúa Giê-xu đáp: “Người về đi. Con người lành bệnh rồi.”

Ông tin lời Chúa, tất tả về nhà. ⁵¹Giữ a đường, gặp người nhà đến báo tin con trai đã lành bệnh, ⁵²ông hỏi: “Nó hết đau vào giờ nào?” Họ thưa: “Trưa hôm qua, vào lúc một giờ, cơn sốt dứt hẳn.”

⁵³Ông nhớ rõ^b rằng đó chính là lúc Chúa Giê-xu bảo: “Con người lành bệnh rồi!” Ông và cả gia đình đều tin Chúa Cứu Thế.

⁵⁴Đó là phép lạ thứ nhì Chúa Giê-xu làm tại xứ Ga-li-lê, sau chuyến đi Giu-đê.

5

Bên Ao Bê-tết-đa

Sau đó, Chúa Giê-xu lên Giê-ru-sa-lem dự một kỳ lễ của người Do Thái. ²Tại tả hồ, gần Cửa Chiên có ao Bê-tết-đa, chung quanh ao có năm vòm cổng.

³Rất đông người bệnh tật như mù, què, tê liệt nằm chờ chung quanh ao. (Họ chờ nước giao động để nhảy xuống ao, ⁴vì tin rằng thỉnh thoảng một thiên sứ của Chúa xuống khuấy động mặt nước, lúc ấy người nào xuống ao đầu tiên dù mắc bệnh gì cũng được lành.) ⁵Trong số bệnh nhân có một người đau đã ba mươi tám năm. ⁶Chúa Giê-xu nhìn thấy, biết ông mắc bệnh kinh niên, nên hỏi: “Người muốn được lành không?”

⁷Người bệnh đáp: “Thưa ông, chẳng có ai đưa tôi xuống ao khi nước động. Lúc tôi đến nơi, đã có người xuống trước rồi.”

⁸Chúa Giê-xu bảo: “Người cứ đứng lên, vác nệm đi về nhà.” ⁹Người bệnh tức khắc được lành, cuộn nệm mang đi.

Hôm ấy nhằm ngày thứ bảy.^c ¹⁰Người Do Thái ngăn ông lại: “Hôm nay là ngày lễ, ông không được phép mang nệm đi như thế.”

¹¹Ông đáp: “Chính người chữa bệnh cho tôi bảo tôi vác nệm về nhà.”

¹²Họ ngạc nhiên: “Ai dám bảo ông như thế!”

¹³Nhưng ông không biết người chữa bệnh cho mình là ai, vì Chúa Giê-xu đã đi lẫn vào đám đông. ¹⁴Một lúc sau, Chúa gặp lại ông trong Đền Thờ, liền căn dặn: “Đã lành bệnh rồi, từ nay người đừng

^a Xin xem 2:23

^b Nt biết

^c Nt sabbaton

GIẢNG 5:15

ng phạm tội nữa, để khỏi sa vào tình trạng thê thảm hơn trước.”

¹⁵Ông liền đi báo cáo cho người Do Thái biết Chúa Giê-xu đã chữa bệnh cho ông.

¹⁶Do đó, các nhà lãnh đạo Do Thái hạch tội Chúa, vì Ngài chữa bệnh trong ngày lễ. ¹⁷Nhưng Chúa đáp: “Trước nay, Cha Ta luôn luôn làm việc thiện, Ta cũng làm việc thiện như Ngài.” ¹⁸Các nhà lãnh đạo Do Thái càng muốn giết Chúa, vì chẳng những “phạm ngày lễ,” Ngài còn gọi Thượng Đế là Cha, chứng tỏ mình bình đẳng với Thượng Đế.

Quy Quyền của Chúa Cứu Thế

¹⁹Chúa Giê-xu dạy tiếp: “Ta cho các người biết: Con Thượng Đế không thể tự mình làm việc gì, nhưng chỉ làm những việc Con thấy Cha làm. Bất kỳ Cha làm việc gì, Con cũng làm như thế. ²⁰Cha yêu Con, chỉ dẫn cho Con mọi việc Cha làm. Cha sẽ chỉ cho Con những việc kỳ diệu hơn nữa, làm các người kinh ngạc vô cùng. ²¹Như Cha đã kêu người chết sống lại, thì người nào Con muốn, Con cũng sẽ cho họ sống lại. ²²Cha không xét xử ai hết, vì đã giao trọn quyền xét xử cho Con, ²³để mọi người biết tôn kính Con cũng như tôn kính Cha. Ai không tôn kính Con cũng không tôn kính Cha, là Đáng sai Con xuống đời.

²⁴Ta quả quyết: Ai nghe lời Ta mà tin Đáng đã sai Ta thì được sự sống vĩnh cửu. Người ấy không bị kết tội, nhưng đã thoát chết mà vào cõi sống. ²⁵Ta nhấn mạnh: Đã đến lúc người chết nghe tiếng gọi của Con Thượng Đế; người nào lắng lòng nghe thì sẽ được sống. ²⁶Thượng Đế là Nguồn Sống, nên Con Ngài cũng là Nguồn Sống. ²⁷Thượng Đế đã giao quyền xét xử loài người cho Con, vì Con Thượng Đế chịu làm Con Người.

²⁸“Các người đừng ngạc nhiên. Sắp đến giờ mọi người chết nằm dưới mộ sẽ nghe tiếng gọi của Con Thượng Đế, ²⁹và bước ra khỏi mộ. Người làm điều thiện sống lại để được sống mãi; còn người làm ác sống lại để chịu hình phạt.

³⁰“Ta không thể tự mình làm điều gì, Ta chỉ xét xử theo điều Ta đã nghe nơi Thượng Đế. Ta xét xử công minh, vì Ta không theo ý mình, nhưng theo ý Đấng đã sai Ta.

³¹“Nếu Ta tự làm chứng cho mình, thì các người cho là không đáng tin. ³²Nhưng có Thượng Đế làm chứng cho Ta; Ta biết lời chứng của Ngài là thật.

³³“Các người đã cử người đến phỏng vấn Giăng, và Giăng đã trình bày sự thật về Ta. ³⁴Tuy Ta không cần nhờ lời chứng của người nào, nhưng Ta nhắc đến Giăng để các người tin và được cứu. ³⁵Giăng là bó đuốc thấp sáng một thời gian, và các người vui tạm hưởng ánh sáng ấy.

³⁶“Tuy nhiên, Ta còn có bằng chứng mạnh hơn. Ta muốn nói đến những công tác Thượng Đế giao cho Ta thực hiện. Các việc ấy chứng tỏ Ta là Sứ Giả của Thượng Đế.

³⁷“Chính Thượng Đế cũng làm chứng cho Ta. Các người chẳng hề nghe tiếng phán của Thượng Đế, cũng chưa bao giờ nhìn thấy mặt Ngài. ³⁸Các người không vâng giữ lời Thượng Đế trong lòng, vì không tin Sứ Giả của Ngài.

³⁹“Các người nghiên cứu Thánh Kinh, vì tưởng nhờ cố gắng học hỏi mà được sự sống vĩnh cửu. Chính Thánh Kinh cũng làm chứng về Ta, ⁴⁰nhưng các người không muốn đến với Ta để nhận sự sống.

⁴¹“Ta không cần các người ca tụng. ⁴

²Ta biết các người chẳng có lòng kính

mến Thượng Đế. ⁴³Ta nhân Danh Thượng Đế đến đây, nhưng các người không tiếp nhận Ta. Ngược lại, các người sẵn sàng hoan nghênh người không được Thượng Đế sai phái. ⁴⁴Các người tin Ta sa o được, khi các người vẫn thích đề cao người khác, để rồi họ đáp lễ ca tụng các người, chứ không lưu ý đến lời khen chê của Thượng Đế!^a

⁴⁵“Các người đừng tưởng Ta sẽ tố cáo các người trước mặt Thượng Đế. Không, chính Mai-sen, là người các người vẫn ngưỡng mộ, sẽ tố cáo các người. ⁴⁶Các người cũng chẳng tin Mai-sen đâu! Nếu tin Mai-sen, thì các người cũng tin Ta, vì Mai-sen đã viết về Ta. ⁴⁷Nhưng các người không tin lời Mai-sen chép, thì làm sao tin lời nói của Ta?”

6

Chúa Đãi Năm Ngàn Người Ăn Bánh

Sau đó, Chúa Giê-xu xuống thuyền qua bên kia biển Ga-li-lê (cũng gọi là biển Thi-be). ²Một đoàn dân đông theo Chúa, vì đã thấy Chúa làm phép lạ, chữa lành bệnh tật. ³Chúa lên một ngọn đồi, ngồi giữa các môn đệ. ⁴Hôm ấy gần đến lễ Vượt Qua của người Do Thái.

⁵Nhìn đoàn dân đông đảo đang chen chúc nhau đến gần, Chúa hỏi Phi-líp: “Chúng ta mua thức ăn tại đâu để đãi đông người bần?”^b (Chúa chỉ muốn thử Phi-líp, vì Ngài đã có dự định.)

⁷Phi-líp thưa: “Dem cả gia tài^c mua thức ăn cũng không đủ chia cho mỗi người một ít.” ⁸Anh-rê em Si-môn Phê-rô bả o cáo: ⁹“Có cậu bé đem theo năm ổ bánh lúa mạch và hai con cá; chẳng thấm gì với đám dân đông đảo này!”

¹⁰Chúa bảo: “Các con cứ cho đồng bào ngồi xuống.” Mọi người chia nhau ngồi trên các bãi cỏ, riêng số đàn ông đã lên đến năm ngàn. ¹¹Chúa Giê-xu cầm bánh, tạ ân Thượng Đế, rồi chia cho mỗi người. Ngài cũng đem cá phân phát; ai muốn ăn bao nhiêu tùy thích.

¹²Khi dân chúng đã no nê rồi, Chúa dạy các môn đệ: “Các con đi nhặt những mẩu bánh dân chúng ăn còn thừa, đừng bỏ phí!” ¹³Họ vâng lời, đi lượm bánh thừa, đựng đầy mười hai giỏ.

¹⁴Thấy phép lạ ấy, nhân dân đều bảo nhau: “Đây đúng là Vị Lãnh Tự^d chúng ta đang mong đợi.” ¹⁵Thấy họ sắp tạo áp lực đưa Ngài lên làm vua, Chúa liền bỏ đi, một mình leo lên núi cao.

Chúa Đi Bộ Trên Mặt Biển

¹⁶Chiều hôm ấy, các môn đệ đến bờ biển chờ Chúa. ¹⁷Trời đã tối mà Chúa vẫn chưa đến. Họ xuống thuyền, định sang thành phố Ca-bê-nam. ¹⁸Mặt biển nổi sóng cồn vì gió thổi mạnh. ¹⁹Chèo được năm, sáu cây số, các môn đệ bỗng thấy Chúa đi trên mặt biển đến gần thuyền; tất cả đều khiếp sợ. ²⁰Nhưng Chúa gọi họ và bảo: “Ta đây, đừng sợ!” ²¹Lúc ấy, họ mới dám rước Chúa lên thuyền. Con thuyền lập tức cập bến Ca-bê-nam, đúng chỗ họ muốn đi.

²²Sáng hôm sau, đoàn dân vẫn tụ họp bên kia bờ biển, vì họ thấy Chúa và các môn đệ Chúa ở đó hôm trước, và không thấy Chúa lên thuyền với các môn đệ. ²³Lúc ấy, có mấy chiếc thuyền từ cảng Thi-be đến đậu gần chỗ Chúa đãi dân chúng ăn bánh hôm trước. ²⁴Thấy bờ này không có Chúa, các môn đệ Chúa

^a Nt không tìm vinh quang từ Thượng Đế

^b Đoàn dân này

^c Nt 200 denari

^d Nt nhà tiên tri

GIẢNG 6:25

a cũng đã đi rồi, đoàn dân xuống thuyền qua Ca-bê-nam tìm Ngài.

Bánh Hằng Sống

²⁵Gặp Chúa bên bờ biển, họ hỏi: “Thầy y đến đây bao giờ?”

²⁶Chúa đáp: “Thật ra, các người tìm Ta không phải vì tin Ta sau khi thấy Ta làm phép lạ, nhưng vì được ăn bánh no nê thỏa thích. ²⁷Đừng nhọc công tìm kiếm thức ăn dễ hư nát, nhưng hãy tìm thực phẩm đem lại sự sống vĩnh cửu mà Chúa Cứu Thế cung cấp cho loài người. Chính vì mục đích ấy mà Thượng Đế sai Ta xuống trần gian.”

²⁸Họ hỏi: “Chúng tôi phải làm gì cho đẹp ý Thượng Đế?”^b

²⁹Chúa đáp: “Tin Sứ Giả của Thượng Đế là làm theo ý của Ngài.”

³⁰Họ thắc mắc: “Thầy phải làm phép lạ cho chúng tôi thấy, rồi chúng tôi mới tin được Thầy là Sứ Giả của Thượng Đế chứ ư! Thầy sẽ làm gì đây?”³¹Mai-sen đã cung cấp bánh ma-na^c cho tổ phụ chúng tôi trong sa mạc, như Thánh Kinh đã ghi: ‘Mai-sen cho họ ăn bánh từ trời rơi xuống.’”

³²Chúa giải thích: “Thật ra, không phải Mai-sen, nhưng chính Cha Ta đã cho họ ăn bánh từ trời. ³³Ngày nay, Bánh của Thượng Đế là Sứ Giả từ trời xuống, đem cho nhân loại^d sự sống vĩnh cửu.”

³⁴Họ yêu cầu: “Thưa Thầy, xin Thầy cho chúng tôi bánh ấy hằng ngày.”

³⁵Chúa Giê-xu đáp: “Ta là Bánh Hằng Sống. Ai đến cùng Ta chẳng bao giờ đói; ai tin Ta chẳng bao giờ khát. ³⁶Như Ta đã nói: ‘Các người thấy Ta, nhưng không chịu tin.’ ³⁷Người nào Thượng Đế

dành cho Ta sẽ đến với Ta. Người đến với Ta chẳng bao giờ bị Ta xua đuổi. ³⁸Ta từ trời xuống, không phải để làm theo ý mình, nhưng để thực hiện ý muốn của Đấng sai Ta. ³⁹Ngài muốn Ta bảo vệ tất cả những người Ngài giao, không để một ai thất lạc, rồi cho họ sống lại trong ngày cuối cùng. ⁴⁰Cha Ta muốn tất cả những người hướng về Ta và tin cậy Ta đều được sự sống vĩnh cửu, và được sống lại trong ngày cuối cùng.”

⁴¹Người Do Thái lầm bầm trách Chúa a, vì Ngài tự xưng là “Bánh từ trời.”

⁴²Họ bắt bẻ: “Ông ấy chẳng phải là Giê-xu con Giô-sép sao? Cha mẹ, ông bà là ai, chúng ta đều biết cả! Thế mà ông ấy dám nói mình từ trời xuống!”

⁴³Chúa Giê-xu bảo họ: “Các người đừng lầm bầm với nhau nữa. ⁴⁴Chẳng một người nào đến với Ta, nếu không được Cha Ta^c thu hút. Người đến với Ta sẽ được Ta cho sống lại trong ngày cuối cùng. ⁴⁵Sách tiên tri Ê-sa đã ghi: ‘Họ sẽ được Thượng Đế dạy dỗ.’ Hễ ai nghe lời Thượng Đế và chịu để Ngài dạy dỗ đều đến với Ta. ⁴⁶Chẳng có người nào nhìn thấy Thượng Đế, ngoại trừ Ta là Sứ Giả của Ngài.

⁴⁷“Ta nói quả quyết với các người: Ai tin Ta sẽ được sự sống vĩnh cửu. ⁴⁸Ta là Bánh Hằng Sống. ⁴⁹Tổ phụ các người ăn bánh ma-na trong sa mạc rồi cũng chết. ⁵⁰Nhưng Ta là Bánh từ trời xuống; ai ăn Bánh này chẳng bao giờ chết. ⁵¹Ta là Bánh Hằng Sống từ trời xuống; ai ăn Bánh này sẽ được sự sống đời đời. Bao nhiêu cứu sống nhân loại chính là thân thể Ta.”

^a Nt làm việc

^b Nt làm gì để được làm công việc của Thượng Đế

^c Một thứ thực phẩm Chúa cho dân Y-sơ-ra-ên thời Mai-sen, hình giống hạt ngô, vị như mật ong

^d Nt thế giới

^c Nt Cha là Đấng sai Ta

⁵²Người Do Thái cãi nhau: “Làm sao ông này cắt thịt mình cho chúng ta ăn được?”

⁵³Chúa Giê-xu nhắc lại: “Ta nói quả quyết, nếu không ăn thịt và uống máu Chúa Cứu Thế,^f thì các ngươi không có sự sống thật. ⁵⁴Ai ăn thịt Ta và uống máu Ta sẽ được sự sống vĩnh cửu; Ta sẽ khấn người ấy sống lại trong ngày cuối cùng. ⁵⁵Vì thịt Ta là thức ăn thật; máu Ta là nước uống thật. ⁵⁶Ai ăn thịt Ta và uống máu Ta là người sống trong Ta, và Ta sống trong người ấy.

⁵⁷“Nhu Cha Hằng Sống (là Đấng sai Ta xuống đời) là Nguồn Sống cho Ta, Ta cũng là Nguồn Sống cho người nào tiếp nhận Ta. ⁵⁸Ta là Bánh từ trời xuống, khác hẳn thứ bánh tổ phụ các ngươi đã ăn. Ai ăn Bánh này sẽ được sống đời đời.” ⁵⁹Chúa Giê-xu giảng dạy những lời ấy trong hội trường Do Thái tại Ca-bê-nam.

Lời Hằng Sống

⁶⁰Nhiều môn đệ phản nản: “Lời Chúa vừa dạy khó quá; ai hiểu nổi?” ⁶¹Nghe các môn đệ than phiền, Chúa liền hỏi: “Các con bất mãn^a vì những lời Ta dạy sao? ⁶²Các con sẽ nghĩ thế nào nếu thấy Ta trở về Thiên Đàng? ⁶³Thánh Linh truyên sức sống mới, xác thịt chẳng làm chi được. Lời Ta dạy biểu hiện Thánh Linh và đây sức sống. ⁶⁴Nhưng trong các con vẫn có người ngoan cố không tin.” Chúa đã biết từ đầu ai cứng cõi không tin, và ai sẽ phản Ngài.

⁶⁵Chúa dạy tiếp: “Vì thế Ta đã bảo các con: Nếu Cha Ta không cho, chẳng ai đến cùng Ta được.”

⁶⁶Từ đó, nhiều môn đệ bỏ cuộc, không theo Ngài nữa.

⁶⁷Chúa hỏi mười hai sứ đồ: “Còn các con muốn bỏ Ta không?”

⁶⁸Si-môn Phê-rô thưa: “Thưa Chúa, chúng con sẽ đi theo ai? Chúa đem lại cho chúng con Đạo sống vĩnh cửu. ⁶⁹Chúng con đã tin Chúa, và biết Chúa là Đấng Thánh của Thượng Đế.”

⁷⁰Chúa Giê-xu đáp: “Ta chỉ lựa chọn có mười hai người thân tín, mà một người đã thành ác quỷ!” ⁷¹Chúa muốn nói về Giu-đa Ích-ca-ri-ốt con Si-môn, là một sứ đồ sẽ phản Chúa sau này.

7

Các Em của Chúa Giê-xu

Sau đó, Chúa Giê-xu đi khắp xứ Ga-li-lê. Chúa không muốn qua xứ Giu-đê, vì các nhà lãnh đạo Do Thái đang tìm gíết Ngài.

²Lúc ấy lễ Lều Tạm của người Do Thái gần đến. ³Các em trai Chúa thưa với Ngài: “Anh cứ qua xứ Giu-đê, cho đám môn đệ anh chứng kiến tài nghệ! ⁴Muốn được danh tiếng, đâu cần lẩn tránh giết u giết. Nếu anh muốn làm việc lớn, thì cứ ra mặt cho thiên hạ biết!” ⁵Các em Chúa mĩa mai, vì lúc ấy họ vẫn chưa tin Ngài.

⁶Chúa đáp: “Chưa đến giờ anh qua đó. Các em đi lúc nào cũng được. ⁷Người ta không thể ghét các em; nhưng họ ghét anh, vì anh tố cáo tội ác của họ.” ⁸Các em cứ đi dự lễ, anh chưa đi, vì chưa phải lúc.”

⁹Nói chuyện xong, Chúa vẫn ở lại xứ Ga-li-lê.

^f Ni Con Loài Người

^a Ni vấp phạm

^b Ni làm chứng công việc họ là gian ác

GIẢNG 7:10

Chúa Dự Lễ Lễ Tuần

¹⁰Khi các em Ngài đã đi dự lễ, Chúa cũng kín đáo lên đường, tránh sự dòm ngó của mọi người. ¹¹Các nhà lãnh đạo Do Thái tìm Chúa trong kỳ lễ, và hỏi xem m có ai trông thấy Ngài không.

¹²Dân chúng thì thăm bàn tán về Chúa a. Có người nói: “Ông ấy thật là nhân đức.” Người khác bảo: “Không, ông ấy c hí khéo mị dân.” ¹³Tuy nhiên, không ai dám công khai nói về Chúa, vì sợ các n hà lãnh đạo Do Thái.

¹⁴Đến giữa kỳ lễ, Chúa Giê-xu xuất h iện trong Đền Thờ, và bắt đầu giảng dạ y.

¹⁵Các nhà lãnh đạo Do Thái ngạc nhi ên hỏi nhau: “Ông này có đi học đâu? S ao mà uyên bác thế?”

¹⁶Chúa đáp: “Ta không đặt ra những lời này. Đó là lời Thượng Đế, là Đấng s ai Ta xuống trần gian. ¹⁷Người nào sẵn lòng làm theo ý muốn Thượng Đế hẳn b iết lời Ta dạy là của Thượng Đế hay của Ta. ¹⁸Người trình bày tư tưởng riêng c hí mong người đời ca tụng; còn người t ìm vinh dự cho Đấng sai mình mới đún g là người tốt và chân thật. ¹⁹Mai-sen đ ã ban hành luật pháp của Thượng Đế ch o các người; nhưng chẳng một ai vâng giữ. Sao các người lại nói Ta phạm lu ật, và tìm cách giết Ta?”

²⁰Dân chúng không hiểu, vội trả lời: “Ông điên rồi sao? Có ai tìm giết ông đ ầu?”

²¹Chúa dạy tiếp: “Ta chữa lành một n người bệnh trong ngày lễ, tất cả các ngư o đều kinh ngạc. ²²Chính các người the o lệnh Mai-sen cất bì cho con cháu vào ngày lễ. (Thật ra, tục lệ ấy đã có từ thờ i các tổ tiên, không phải đến đời Mai-s en mới có.) ²³Nếu các người cất bì vào ngày lễ để khỏi phạm luật Mai-sen, tại

sao các người nổi giận khi Ta chữa làn h cả thân thể một người bệnh trong ngà y lễ ấy? ²⁴Các người đừng phê phán hời hợt, nhưng phải lấy công tâm mà xét c ho thật công bằng.”

Giê-xu Là Chúa Cứu Thế

²⁵Trong đám dân thủ đô, vài người h ỏi: “Có phải đây là người mà các cấp lã nh đạo đang tìm giết không? ²⁶Sao họ để yên cho ông ấy giảng dạy công khai như thế? Không lẽ các cấp lãnh đạo thờ a nhận ông là Chúa Cứu Thế? ²⁷Vô lý! Khi Chúa Cứu Thế đến, chẳng ai biết g ốc tích từ đâu, còn què quán ông này ch úng ta đều biết rõ.”

²⁸Lúc ấy, Chúa Giê-xu đang giảng dạ y trong Đền Thờ. Ngài lớn tiếng tuyên b ố: “Phải, các người quen biết Ta, các ng ười biết cả què quán Ta. Tuy nhiên, khô ng phải Ta tự ý xuống đời, nhưng Thượ ng Đế là Nguồn Chân Lý đã sai Ta. Các người chẳng biết Ngài; ²⁹còn Ta biết N gài, vì Ta từ Ngài mà ra và Ngài đã sai Ta đến.” ³⁰Các nhà lãnh đạo lại tìm cá ch bắt Chúa; nhưng không ai dám ra ta y vì chưa phải lúc. ³¹Nhiều người tron g đoàn dân tin Chúa vì nhận xét: “Chúa Cứu Thế chúng ta đang mong đợi có th ể làm nhiều phép lạ hơn Ngài không?”

³²Phái Biệt Lập nghe dân chúng bàn tán về Chúa, liền hợp với các thầy trưởn g tế sai cảnh vệ đi bắt Chúa.

³³Chúa bảo các nhân viên cảnh vệ: “ Ta còn ở đây với các người một thời gia n ngắn, rồi sẽ về với Đấng đã sai Ta. ³⁴Lúc ấy các người có tìm Ta cũng không gặp, vì các người không thể nào đến nơ i Ta ở.”

³⁵Người Do Thái bảo nhau: “Ông ấy đi đâu mà tìm không được? Hay ông ấy

^a Nl giờ Ngài chưa đến

định ra nước ngoài giảng đạo cho đồng bào di cư, hoặc truyền giáo cho người H y Lạp? ³⁶Câu ‘Các người có tìm Ta cũn g không gặp, vì các người không thể đến nơi Ta ở’ có ẩn ý gì?”

Suối Nước Hằng Sống

³⁷Trong ngày chót của kỳ lễ, là ngày long trọng nhất, Chúa Giê-xu đứng lên, lớn tiếng kêu gọi: “Người nào khát hãy đến với Ta mà uống. ³⁸Người nào tin T a sẽ được các mạch Nước Hằng Sống tu ôn trào không dứt trong lòng, đúng như Thánh Kinh đã chép.” ³⁹(Chúa ngụ ý n ói về Thánh Linh mà người nào tin Ngà i sẽ tiếp nhận vào lòng. Lúc ấy Thánh Linh chưa giáng xuống, vì Chúa Giê-xu chưa được quang vinh.)^a

⁴⁰Nghe Chúa Giê-xu kêu gọi, trong d ân chúng có nhiều người nhìn nhận: “Ô ng ấy đúng là nhà tiên tri.” ⁴¹Có người quả quyết: “Đây chính là Chúa Cứu Thế .” Nhưng một số khác thắc mắc: “Chúa Cứu Thế sao quê quán lại ở Ga-li-lê? T hánh Kinh chẳng dạy rõ rằng Chúa Cứu Thế thuộc dòng dõi vua Đa-vít, quê ở Bê-liêm, sao?” ⁴³Dân chúng chia rẽ nha u vì Chúa. ⁴⁴Có mấy người định bắt Ch úa, nhưng không ai đụng đến Ngài được .

Lòng Ngoan Cố của Các Cấp Lãnh Đạ o Do Thái

⁴⁵Các nhân viên cảnh vệ quay về tay không. Các thầy trưởng tế và các thầy B iệp Lập hỏi: “Sao không giải nó về đây ?”

⁴⁶Họ thưa: “Chúng tôi chưa bao giờ n ghe ai giảng dạy tuyệt diệu như ông ấy! ”

⁴⁷Mấy thầy Biệt Lập bực tức: “Các a nh cũng bị mê hoặc nữa sao? ⁴⁸Các anh có thấy ai trong giới lãnh đạo và phái B iệt Lập tin theo nó không? ⁴⁹Chỉ có đá m dân dốt đặc^b và đáng nguyền rủa này mới tin theo nó mà thôi.”

⁵⁰Ni-cơ-đem, là một người trong giới lãnh đạo, trước đây có đến yết kiến Chúa Giê-xu, phát biểu: ⁵¹“Theo p háp luật, chúng ta không có quyền kết án ai trước khi thẩm vấn điều tra cẩn th ận.”

⁵²Nhưng họ cãi lại: “Ông là người Ga -li-lê hay sao mà bênh vực nó? Ông cứ khảo cứu tìm tòi đi, chẳng có nhà tiên tr i nào xuất thân từ Ga-li-lê cả.”

⁵³Cuộc họp giải tán, ai nấy ra về.

8

Thiếu Phụ Ngoại Tình

Chúa Giê-xu lên núi Ô-liu nghỉ đêm. ²Mới rạng đông, Chúa đã trở lại Đền Th ờ. Dân chúng kéo nhau đến gần, Ngài n gồi xuống dạy dỗ họ. ³Khi Chúa đang g iảng dạy, các thầy dạy luật và Biệt Lập dẫn đến một thiếu phụ bị bắt về tội ngo ại tình, để chị đứng trước đám đông. ⁴H ọ chất vấn Chúa: “Thưa Thầy, chị này b ị bắt quả tang phạm tội ngoại tình. ⁵The o luật Mai-sen, người ngoại tình phải bị ném đá xử tử. Còn Thầy nghĩ sao?”

⁶Họ cố ý gài bẫy để tìm lý do tố cáo Ngài. Chúa cúi xuống, lấy ngón tay viết trên mặt đất. ⁷Vì họ cứ hỏi mãi, Chúa đ ứng dậy trả lời: “Trong các người, ngườ i nào vô tội hãy ném đá chị ấy trước đi .”

⁸Chúa lại cúi xuống viết trên mặt đất. ⁹Nghe câu ấy, họ lần lượt bỏ đi, người lớn tuổi đi trước. Sau cùng chỉ còn một

^a Chúa được quang vinh khi sống lại, về Thiên Đàng

^b dốt luật pháp

GIẢNG 8:9

mình Chúa. Thiều phụ vẫn đứng trên mặt đất. ¹⁰Chúa đứng lên hỏi: “Này, họ đi đâu hết cả? Không có ai lên án con sao?”

¹¹“Thưa Chúa, không ai cả,” chị đáp. Chúa ôn tồn: “Ta cũng không lên án con đâu. Hãy về đi. Từ nay đừng phạm tội nữa.”

Nguồn Sáng của Thế Giới

¹²Sau đó, Chúa dạy dân chúng: “Ta là Nguồn Sáng cho nhân loại,^a người nào theo Ta sẽ không quờ quạng trong bóng tối, nhưng có ánh sáng sự sống soi đường.” ¹³Các thầy Biệt Lập bắt bẻ: “Thầy tự khoa trương thì ai tin được!”^b ¹⁴Chúa Giê-xu đáp: “Dù Ta tự làm chứng, lời chứng ấy vẫn xác thực, vì Ta biết rõ Ta từ đâu đến, và sẽ về đâu; còn các người chẳng biết gì về Ta cả.” ¹⁵Các người dựa theo bề ngoài^c mà phê phán; còn Ta hiện giờ không phê phán ai. ¹⁶Nhưng nếu u cần phê phán, Ta luôn luôn phê phán đúng sự thật, vì Cha, là Đấng sai Ta xuống trần gian, vẫn ở với Ta.” ¹⁷Theo luật các người, lời chứng giống nhau của hai người được nhận là xác thực. ¹⁸Ta làm chứng và Cha, là Đấng sai Ta, cũng làm chứng cho Ta.”

¹⁹Họ hỏi: “Cha Thầy ở đâu?” Chúa đáp: “Các người không biết Ta, cũng chẳng biết Cha Ta.” ²⁰Chúa dạy những lời ấy tại kho bạc của Đền Thờ. Không ai dám bắt Chúa, vì giờ Ngài chưa đến.

²¹Chúa lại bảo người Do Thái: “Khi Ta ra đi, các người sẽ tìm kiếm Ta, và sẽ chết trong tội lỗi mình; nhưng các người không thể tìm đến nơi Ta đi.”

²²Họ thắc mắc: “Ông ấy đi đâu, mà chúng ta tìm không được? Hay là ông ấy đi tự tử?”

²³Chúa giải thích: “Các người sinh ra từ dưới đất; còn Ta từ trời xuống. Các người thuộc về trần gian; nhưng Ta không thuộc trần gian. ²⁴Vì thế Ta nói: Các người sẽ chết trong tội lỗi mình. Nếu không tin Ta,^d các người sẽ chết trong tội lỗi mình.”

²⁵Họ lại hỏi: “Vậy Thầy là ai?” Chúa đáp: “Ta đã xác nhận nhiều lần. ²⁶Đáng lẽ Ta nói nhiều điều và lên án các người, nhưng Ta chỉ truyền lại những điều Ta nghe Đấng sai Ta phán dạy, vì Ngài là Nguồn Chân Lý.”

²⁷Họ không hiểu Ngài đang nói về Chúa Cha. ²⁸Chúa Giê-xu tuyên bố: “Khi các người treo Con Người trên cây thập tự, các người sẽ biết Ta là ai. Ta không tự ý làm việc gì, nhưng chỉ nói những điều Cha Ta đã dạy. ²⁹Đáng sai Ta vẫn ở với Ta, không bao giờ để Ta cô đơn, vì Ta luôn luôn làm vui lòng Ngài.”

Tự Do và Nô Lệ

³⁰Nghe Chúa giảng dạy, nhiều người Do Thái tin Ngài. ³¹Chúa Giê-xu bảo họ: “Nếu các con tiếp tục vâng lời Ta dạy, thì các con mới thật là môn đệ Ta. ³²Các con sẽ biết Chân Lý, và Chân Lý sẽ giải phóng các con.”

³³Người Do Thái lại thắc mắc: “Chúng tôi là dòng dõi Áp-ra-ham, không bao giờ làm nô lệ ai, sao Thầy nói chúng tôi được giải phóng?”

³⁴Chúa Giê-xu đáp: “Ta nói quả quyết, người nào phạm tội là nô lệ của tội lỗi. ³⁵Thân phận nô lệ rất bấp bênh, tạm bợ, khác hẳn địa vị vững vàng của con cả

^a Nt thế giới

^b Nt lời ấy không thực

^c Nt theo xác thật

^d Ctd tin Ta là Đấng ấy

i trong gia đình.^e ³⁶Nếu được Con Thượng Đế giải phóng, thì các người mới thật sự được tự do. ³⁷Vấn biết các người là đồng đội Áp-ra-ham, nhưng các người lại tìm cách giết Ta vì lời Ta dạy không lọt vào tai vào lòng các người. ³⁸Ta chỉ nói những điều Cha Ta dạy bảo;^f còn các người làm những điều học^g với cha mình.”

³⁹Họ cãi: “Cha chúng tôi là Áp-ra-ham.”

Chúa Giê-xu đáp: “Nếu đúng là con cháu Áp-ra-ham, thì các người phải hành động như Áp-ra-ham. ⁴⁰Nhưng các người đang tìm cách giết Ta, chỉ vì Ta trình bày chân lý Ta đã nghe nơi Thượng Đế. Áp-ra-ham đâu có làm việc đó! ⁴¹Thật cha nào con nấy: thấy việc con làm, người ta biết ngay được cha. Các người làm những việc cha mình thường làm.”

Họ gán cổ cãi: “Chúng tôi đâu phải con hoang. Chúng tôi chỉ có một Cha, là Thượng Đế.”

⁴²Chúa Giê-xu đáp: “Nếu các người là con cái Thượng Đế, thì các người đã yêu mến Ta, vì Ta từ Thượng Đế đến đây. Thượng Đế sai Ta, chứ Ta không tự ý đến. ⁴³Sao các người không chịu hiểu những điều Ta nói? Chỉ vì có ai ngăn cản các người. ⁴⁴Các người là con của quỷ vương, nên chỉ thích làm những điều nó muốn. Từ ban đầu nó đã giết người và chối bỏ chân lý, vì trong nó chẳng có gì chân thật. Quỷ vương nói dối theo bản tính tự nhiên, vì nó là kẻ nói dối và là cha của mọi người nói dối.

⁴⁵“Vì thế, khi Ta nói thật, dĩ nhiên các người không tin Ta. ⁴⁶Các người đã

cố gắng bới lông tìm vết, nhưng có ai tìm thấy một lỗi lầm nào trong đời Ta không? Ta đã nói thật, sao các người không chịu tin Ta? ⁴⁷Con cái Thượng Đế luôn luôn nghe lời Thượng Đế. Các người không chịu nghe theo lời Thượng Đế, chỉ vì các người không phải là con cái Ngài.”

Chúa Cứu Thế và Áp-ra-ham

⁴⁸Người Do Thái nhiech máng Chúa: “Thầy đúng là giống lai căn,^e là đồ quý ám!”

⁴⁹Chúa Giê-xu đáp: “Ta không bị quý ám, nhưng Ta ca tụng Cha Ta, còn các người sỉ nhục Ta. ⁵⁰Ta không tìm vinh dự cho mình, nhưng Cha Ta ban vinh dự và quyền xét xử cho Ta. ⁵¹Ta nói quả quyết, ai vâng giữ lời Ta sẽ chẳng bao giờ chết mất.”

⁵²Người Do Thái bực tức: “Rõ ràng Thầy bị quỷ ám. Ngay đến Áp-ra-ham và các nhà tiên tri cũng đều chết cả, thế mà Thầy dám bảo ai vâng lời Thầy sẽ chẳng bao giờ chết. ⁵³Liệu Thầy lớn hơn Áp-ra-ham tổ phụ chúng ta, là người đã chết sao? Thầy tài giỏi hơn các nhà tiên tri đã qua đời sao? Thầy mạo nhận mình là ai?”

⁵⁴Chúa Giê-xu đáp: “Nếu Ta tự đề cao, thì chẳng vẻ vang gì; nhưng Cha Ta ban vinh dự cho Ta. Các người gọi Cha Ta là Thượng Đế. ⁵⁵Các người không biết Ngài, nhưng Ta biết rõ. Nếu nói Ta không biết Ngài, là Ta nói dối như các người. Nhưng Ta biết Ngài, và vâng giữ lời Ngài. ⁵⁶Áp-ra-ham tổ phụ các người rất hân hoan khi biết được thời kỳ Ta xuống đời.^b Người biết trước,^c nên vô cùng mừng rỡ.”

^e Ni nó lệ không ở luôn trong nhà, còn con trai ở đó luôn
^f Ni Ta thấy nơi Cha

^g Ni nghe

^a Ni người Sa-ma-ri (bị xem là người lai nhiều chủng tộc)

^b Ni thấy các ngày của Ta

^c Ni thấy

^d Ctd Ta vẫn hằng hữu

GIẢNG 8:57

⁵⁷Người Do Thái mỉa mai: “Thầy chưa đầy năm mươi tuổi, mà đã thấy Áp-ra-ham!”

⁵⁸Chúa Giê-xu đáp: “Ta nói quả quyết, trước khi Áp-ra-ham ra đời, đã có Ta.”^d

⁵⁹Người Do Thái lượm đá định ném Chúa, nhưng không thấy Ngài đâu cả, trong khi Chúa ung dung qua mặt họ và rời khỏi Đền Thờ.

9

Người mù Được Sáng

Đang đi, Chúa Giê-xu gặp một người mù từ lúc sơ sinh. ²Các môn đệ hỏi Chúa: “Thưa Thầy, vì tội của ai mà ông này y từ lúc mới sinh đã mù lòa như thế? Tội của ông hay của cha mẹ?”

³Chúa đáp: “Không phải vì tội của ai cả! Thượng Đế muốn dùng ông này để chứng tỏ quyền năng siêu việt của Ngài.

⁴Khi còn ban ngày, Ta phải làm những việc Cha Ta giao thác; trong đêm tối sẽ không còn cơ hội nữa. ⁵Khi còn ở trần gian, Ta là Nguồn Sáng cho nhân loại.”^a

⁶Nói xong Chúa nhổ nước bọt xuống đất, hòa bùn thoa vào mắt người mù, ⁷trời báo: “Người xuống ao Si-lu-ru rửa mắt cho sạch” (chữ Si-lu-ru có nghĩa là “đưng c sai đi”). Người mù đi rửa, trở về với đôi mắt sáng.

⁸Hàng xóm láng giềng và người quen biết người hành khất mù đều kinh ngạc hỏi nhau: “Đây có phải là người thường ngồi ăn xin không?” ⁹Người nói phải; kẻ nói không. Có người bảo: “Không phải đâu, nhưng trông cũng giống!” Người hành khất lên tiếng xác nhận: “Tôi là n người mù ngày trước đây.”

^a Ni thế giới

¹⁰Họ hỏi: “Làm sao mắt ông được lành?”

¹¹Ông đáp: “Một người tên Giê-xu đã hòa bùn xúc mắt tôi, và bảo tôi đi rửa dưới ao Si-lu-ru. Tôi vâng lời, đến đó rửa nên thấy được.”

¹²Họ lại hỏi: “Ông ấy đâu rồi?” Ông đáp: “Tôi không biết.”

Cuộc Điều Tra của Các Thầy Biệt Lập

¹³Họ dắt ông đến trình các thầy Biệt Lập, ¹⁴vì Chúa Giê-xu hòa bùn mở mắt cho ông nhằm ngày thứ bảy.^b

¹⁵Các thầy Biệt Lập cũng hỏi ông tại sao mắt được lành. Ông thưa: “Ông ấy t hòa bùn vào mắt tôi; tôi rửa đi thì thấy được.”

¹⁶Mấy thầy nói: “Ông ấy không phải là người của Thượng Đế, vì không tôn trọng ngày lễ.”^b Nhưng có thầy cãi lại: “Người có tội đâu làm nổi phép lạ ấy?” Họ chia hai phe chống đối nhau.

¹⁷Họ quay lại hỏi người mù mới được sáng mắt: “Ông nghĩ thế nào về người đã chữa mắt cho ông?” Ông thưa: “Ông ấy là tiên tri của Thượng Đế.”

¹⁸Các nhà lãnh đạo Do Thái vẫn không tin chuyện người mù được sáng mắt, nên gọi cha mẹ ông đến ¹⁹hỏi: “Có phải tên này là con ông bà không? Ông bà có xác nhận rằng nó bị mù từ lúc mới sinh không? Thế sao bây giờ nó thấy được?”

²⁰Ông bà đáp: “Nó đúng là con trai chúng tôi, mù lòa từ lúc mới sinh. ²¹Còn tại sao nó thấy được, hay ai chữa mắt cho nó, thì thật tình chúng tôi không rõ. Nó đã khôn lớn, có thể trả lời, xin các ông cứ hỏi nó!” ^{22,23}Ông bà nói thế vì sợ các cấp lãnh đạo Do Thái. Họ đã quyết đ

^b Ni Sabbaton

ình khai trừ^c những ai nhìn nhận Giê-xu là Chúa Cứu Thế.

²⁴Một lần nữa, họ gọi người mù mới được chữa lành đến, bảo: “Hãy ca ngợi Thượng Đế! Chúng ta biết Giê-xu là người tội lỗi xấu xa.”

²⁵Ông đáp: “Tôi không biết ông ấy có xấu xa tội lỗi hay không; nhưng tôi chỉ biết trước tôi mù, mà nay được sáng!”

²⁶Họ lại hỏi: “Ông ấy làm gì? Chẳng mất ông cách nào?”

²⁷Ông than phiền: “Tôi nói rồi mà các ông không lưu ý. Sao các ông muốn nghe lần nữa? Hay các ông muốn làm môn đệ ông ấy?”

²⁸Họ mắng: “Hạng người như mày mới làm môn đệ ông ấy; còn chúng ta là môn đệ Mai-sen. ²⁹Chúng ta biết Mai-sen được hầu chuyện với Thượng Đế; còn người này chúng ta chẳng biết tông tích từ đâu.”

³⁰Ông trả lời: “Lạ lùng chưa! Ông ấy đã mở mắt cho tôi được sáng, mà các ông không biết ai sai ông ấy đến! ³¹Chúng ta đều biết Thượng Đế không bao giờ nghe lời cầu xin của người tội lỗi; nhưng chỉ nhậm lời người tôn kính và vâng lời Ngài. ³²Xưa nay, chưa bao giờ có ai chữa lành người mù từ lúc sơ sinh. ³³Nếu ông ấy không do Thượng Đế sai đến, thì làm việc này sao được?”

³⁴Họ bực tức mắng: “Mày mới sinh ra tại tội lỗi đã đầy mình, còn muốn lên mặt dạy đời sao?” Rồi họ trục xuất ông.

Tâm Linh Mù Quảng

³⁵Nghe tin, Chúa Giê-xu liền tìm ông, hỏi: “Người có tin Chúa Cứu Thế^a không?”

³⁶Ông hăng hái: “Thưa, Chúa Cứu Thế là ai? Xin cho biết để tôi tin.”

³⁷Chúa đáp: “Người đã gặp Chúa Cứu Thế, và Chúa đang nói chuyện với người vậy đây.”

³⁸Ông cung kính: “Thưa Chúa, con tin,” rồi quỳ xuống thờ lạy Chúa.

³⁹Chúa Giê-xu dạy: “Ta xuống trần gian để giúp kẻ mù được sáng, và cho người sáng biết họ đang mù.”

⁴⁰Mấy thầy Biệt Lập đứng gần nghe câu ấy, liền chất vấn: “Thầy bảo chúng tôi mù sao?”

⁴¹Chúa đáp: “Nếu các người biết mình mù, thì được khỏi tội. Nhưng các người cứ cho mình sáng, nên tội vẫn còn.”

10

Người Chăn Từ Ái

“Ta quả quyết, người nào không dám đi qua cửa, nhưng leo rào^b vào chuồng chiên là quân trộm cướp. ²Người qua cửa vào chuồng mới là người chăn chiên.

³Người gác mở cửa đón người chăn; chỉ cần nghe tiếng liền chạy đến. Người chăn gọi tên từng con chiên, và dẫn ra khỏi chuồng. ⁴Khi chiên ra hết, người chăn đi trước, đàn chiên theo sau vì quen tiếng người chăn. ⁵Chiên không theo người lạ, nhưng chạy trốn vì không quen tiếng người lạ.”

⁶Khi Chúa Giê-xu kể ngụ ngôn này, người nghe không hiểu ý.

⁷Chúa giải thích cho môn đệ:^c “Thật ra, Ta là Cửa vào chuồng chiên. ⁸Bọn trộm cướp đã đến trước Ta, nhưng chiên không nghe theo họ. ⁹Ta là Cửa; ai vào Cửa này sẽ được cứu rỗi, tự do đi lại, và tìm gặp đồng cỏ xanh tươi. ¹⁰Kẻ trộm c

^c Nt dưới khỏi hội trường

^a Nt Con Loài Người

^b Nt đi lối khác

^c Nt Chúa lại bảo

GIẢNG 10:11

hỉ đến ăn cắp, giết hại và tàn phá; còn Ta đến để đem lại sự sống sung mãn.

¹¹“Ta là Người Chăn từ ái. Người Chăn từ ái sẵn lòng hy sinh tính mạng vì đàn chiên. ¹²Kẻ chăn thuê không phải là người chăn thật; đàn chiên không phải của nó, nên gặp muông sói là nó bỏ chạy. Muông sói sẽ vồ lấy chiên, đuổi chiên chạy tán loạn. ¹³Nó bỏ chạy không lo nghĩ đến chiên, vì nó chỉ chăn thuê kiếm tiền.

¹⁴“Ta là Người Chăn từ ái; Ta biết chiên Ta và chiên Ta biết Ta, ¹⁵cũng như Cha biết Ta và Ta biết Ngài. Ta sẵn lòng hy sinh tính mạng vì chiên. ¹⁶Ta còn nhiều chiên khác không thuộc chường này; Ta phải dẫn chúng về; chúng sẽ nghe theo tiếng Ta. Rồi chỉ có một đàn chiên, với một Người Chăn duy nhất.

¹⁷“Chúa Cha yêu mến Ta, vì Ta hy sinh tính mạng và được lại. ¹⁸Không ai có quyền giết Ta, nhưng Ta tình nguyện hy sinh. Ta có quyền lấy lại. Chúa Cha đã bảo Ta thi hành việc ấy.”

¹⁹Nghe Chúa dạy, người Do Thái lại chia rẽ nhau. ²⁰Có người nói: “Ông này bị quỷ ám, rồi lên cơn nói sảng, các ông còn nghe làm gì?” ²¹Người khác cãi: “Người bị quỷ ám đâu nói được những lời ấy! Quỷ làm sao chữa lành người mù?”

Người Do Thái Khước Từ Chúa

²²Vào mùa đông, tại Giê-ru-sa-lem có lễ khánh thành Đền Thờ. ²³Khi Chúa Giê-xu đi qua dưới mái hiên Sa-lô-môn trong khuôn viên Đền Thờ, ²⁴các nhà lãnh đạo Do Thái vây quanh Chúa, chất vấn: “Thầy cứ để chúng tôi hoang mang đến bao giờ? Nếu Thầy là Chúa Cứu Thế, cứ nói thẳng cho chúng tôi biết.”

²⁵Chúa đáp: “Ta đã nói mà các người không tin. Bao nhiêu phép lạ Ta nhân Danh Cha thực hiện đều là bằng chứng hiển nhiên. ²⁶Nhưng các người vẫn không ông tin, vì các người không phải là chiên của Ta. ²⁷Đàn chiên Ta nghe tiếng Ta, Ta biết chúng, và chúng theo Ta. ²⁸Ta cho chúng sự sống vĩnh cửu; chúng chẳng bị hư vong, và chẳng ai có thể cướp chúng khỏi tay Ta. ²⁹Cha Ta đã cho Ta đàn chiên đó. Cha Ta có uy quyền tước đoạt, nên chẳng ai có thể cướp chiên khỏi tay Cha. ³⁰Ta với Cha là một.”

³¹Các nhà lãnh đạo Do Thái lại lượm đá để ném Chúa. ³²Chúa hỏi: “Ta đã làm trước mắt các người bao nhiêu phép lạ theo lệnh Cha Ta. Vì lý do nào các người ném đá Ta?”

³³Họ đáp: “Không phải vì Thầy làm phép lạ mà chúng tôi ném đá, nhưng vì Thầy xúc phạm Thượng Đế: Thầy là người mà dám tự xưng là Thượng Đế.”

³⁴Chúa giải thích: “Thánh Kinh đã ghi Lời Thượng Đế: ‘Các người là thần.’ ³⁵Nếu Thượng Đế gọi những người nghe lời Ngài là thần –

câu này trích trong Thánh Kinh, mà Thánh Kinh không thể sai lầm –

³⁶thì khi Ta nói: ‘Ta là Con Thượng Đế, và Ngài ủy thác cho Ta chức vụ thánh, và sai Ta xuống trần gian,’ tại sao các người tố cáo Ta xúc phạm Thượng Đế? ³⁷Nếu Ta không làm công việc kỳ diệu của Thượng Đế, thì các người đừng tin Ta. ³⁸Nhưng nếu Ta làm công việc Ngài, thì dù không tin Ta, các người cũng phải tin công việc Ta. Nhờ đó các người sẽ nhận thức rằng Cha ở trong Ta, và Ta ở trong Cha.”

³⁹Một lần nữa, họ sửa soạn bắt Chúa, nhưng Chúa lánh đi nơi khác.

⁴⁰Chúa vượt sông Giô-dan đến ngụ tại nơi Giảng làm báp-tem khi trước.

⁴¹Nhiều người đi theo Chúa, và nhìn nhận: “Dù Giảng không làm phép lạ, nhưng mọi điều Giảng nói về Ngài đều đúng cả.” ⁴²Tại đây có nhiều người tin Ngài là Chúa Cứu Thế.

11

Lã-xa Sống Lại

Tại làng Bê-ta-ni, Lã-xa đang mắc bệnh. Lã-xa có hai em gái là Mặc-thê và Ma-ri. ²(Ma-ri là người xúc dầu thơm cho Chúa, và lấy tóc mình lau chân Ngài). Bệnh Lã-xa ngày càng trầm trọng. ³Hai chị em liền sai người đến thưa với Chúa: “Người bạn thân yêu của Chúa đang đau nặng.”

⁴Nghe tin ấy, Chúa Giê-xu nói: “Bệnh này không đến nỗi thiệt mạng, nhưng sẽ làm rạn Danh Thượng Đế, và Con Ngài^a cũng được vinh quang.” ⁵Chúa Giê-xu yêu mến Mặc-thê, Ma-ri và Lã-xa. ⁶Tuy nhiên, khi nghe tin Lã-xa đau, Chúa không đến ngay, nhưng ở lại nơi Ngài đang trọ thêm hai ngày.

⁷Sau đó, Chúa bảo các môn đệ chuẩn bị qua xứ Giu-đê. ⁸Họ ngạc nhiên: “Thưa Thầy, hôm trước các nhà lãnh đạo Do Thái định giết Thầy, Thầy còn qua đó làm gì?”

⁹Chúa Giê-xu đáp: “Trong một ngày chỉ mười hai giờ có ánh sáng, ai đi trong những giờ ấy sẽ không vấp ngã, ¹⁰như ai đi trong đêm tối sẽ vấp ngã vì không có ánh sáng.” ¹¹Chúa tiếp: “Lã-xa bạn Ta đang ngủ, nay Ta đi đánh thức anh.” ¹²Họ mừng rỡ: “Thưa Chúa, ngủ được thì sẽ bớt đau.” ¹³Chúa ngụ ý nói Lã-xa đã chết, nhưng các môn đệ tưởng Ngài nói về giấc ngủ thường.

¹⁴Vì thế Chúa Giê-xu nói rõ: “Lã-xa chết rồi! ¹⁵Cơ hội này giúp các con thêm đức tin, nên Ta mừng vì Ta không có mặt tại đó. Bây giờ chúng ta hãy đến viếng Lã-xa.”

¹⁶Thô-mai, cũng gọi là Song-sinh, khi uyến khích các môn đệ khác: “Chúng ta cứ theo Thầy, sẵn sàng chết với Thầy.”

¹⁷Khi Chúa Giê-xu đến nơi, Lã-xa đã được an táng bốn ngày rồi. ¹⁸Làng Bê-ta-ni chỉ cách thủ đô Giê-ru-sa-lem độ ba cây số,^b ¹⁹nên nhiều người Do Thái đến phân ưu, an ủi hai chị em Mặc-thê và Ma-ri. ²⁰Nghe Chúa đến, Mặc-thê ra ngoài nghênh tiếp, trong khi Ma-ri còn ở trong nhà.

²¹Mặc-thê than tiếc: “Thưa Chúa, nếu Chúa đến ngay hôm ấy, thì anh con đã không chết. ²²Nhưng con biết bây giờ Chúa xin điều gì Thượng Đế cũng cho cả.”

²³Chúa Giê-xu hứa: “Anh con sẽ sống lại.”

²⁴Mặc-thê đáp: “Con biết anh con sẽ sống lại vào ngày phục sinh sau cùng.”

²⁵Chúa Giê-xu quả quyết: “Ta là Sự Sống Lại và Nguồn Sống. Người nào tin Ta dù chết, rồi cũng sẽ sống. ²⁶Người đang sống mà tin Ta sẽ được sống vĩnh viễn. Con có tin không?”

²⁷Mặc-thê hằng hái: “Thưa Chúa, con tin! Con tin Chúa là Đấng Cứu Thế, là Con Thượng Đế mà mọi người trông đợi.”^c

²⁸Nói xong, Mặc-thê về nhà gọi riêng Ma-ri bảo: “Thầy đến rồi; Thầy gọi em đó.” ²⁹Ma-ri vội vàng đứng dậy đi đón Chúa. ³⁰Lúc ấy Chúa chưa vào làng Bê-ta-ni, nhưng còn đứng tại chỗ Mặc-thê gặp Ngài.

^a Nt Con Loài Người

^b Nt 15 Stadia

^c Nt Đấng phải xuống thế gian

GIẢNG 11:31

³¹Thấy Ma-ri vội vã đứng dậy ra đi, những người Do Thái đến chia buồn cùng đi theo, vì tưởng cô ra mộ khóc anh lần nữa. ³²Khi đến gần Chúa Giê-xu, Ma-ri quỳ dưới chân Ngài, than thở: “Thưa Chúa, nếu Chúa đến ngay hôm ấy, thì anh em đã khỏi chết.”

³³Chúa Giê-xu thấy Ma-ri và những người Do Thái đi theo cô khóc, nên tình thần Ngài xúc động. Chúa hỏi: “Các con an táng Lã-xa tại đâu?” ³⁴Họ thưa: “Kính mời Chúa đến viếng mộ.” ³⁵Chúa Giê-xu khóc.

³⁶Thấy thế, người Do Thái bảo nhau: “Ông ấy thương anh Lã-xa quá!”

³⁷Có người nói: “Ông ấy mở mắt người mù, không lẽ không cứu được Lã-xa thoát chết sao?”

³⁸Bước đến mộ, Chúa Giê-xu còng đầu lòng hơn nữa. Ngồi mộ đục trong sườn núi, có tảng đá chặn bên ngoài. ³⁹Chúa bảo: “Lăn tảng đá đi!”

Nhưng Mặc-thê, em gái Lã-xa, ngăn: “Thưa Chúa, bây giờ đã có mùi, vì chôn cất bốn ngày rồi.”

⁴⁰Chúa Giê-xu trách: “Ta đã chẳng từ ng bảo con: Nếu con tin, thì con sẽ thấy vinh quang của Thượng Đế sao?”

⁴¹Họ lăn tảng đá đi. Chúa Giê-xu ngước mắt lên trời cầu nguyện: “Thưa Cha, Con cảm tạ Cha, vì Cha nghe lời Con cầu xin. ⁴²Con biết Cha luôn luôn nghe lời Con cầu xin; nhưng Con nói lên để những người đứng quanh đây tin Cha đã sai Con xuống trần.”

⁴³Cầu nguyện xong, Chúa gọi lớn: “Lã-xa, ra đây.” ⁴⁴Người chết ra khỏi mộ, tay chân còn quấn vải liệm, mặt còn phủ khăn. Chúa Giê-xu bảo: “Hãy mở vải liệm để anh ấy đi.”

⁴⁵Nhiều người Do Thái đến thăm chị em Ma-ri, chứng kiến phép lạ Chúa làm lên tin Ngài. ⁴⁶Nhưng một vài người khác đi báo cáo cho phái Biệt Lập. ⁴⁷Các thầy trưởng tế và Biệt Lập liền họp nhau thảo luận: “Chúng ta phải tìm biện pháp cứng rắn, vì người này đã làm nhiều phép lạ hiển nhiên. ⁴⁸Nếu cứ để yên không can thiệp, nhân dân sẽ tin theo người, rồi quân đội La Mã sẽ đến tàn phá Đền Thờ và tiêu diệt tổ quốc chúng ta.”

⁴⁹Cai-phe, là thầy Tế Lễ Tối Cao Do Thái, lên tiếng: “Các ông thật khờ dại! ⁵⁰Các ông không biết rằng thà một người chết thay cho toàn dân, còn hơn để cả dân tộc bị tiêu diệt sao?”

⁵¹Lời này ông không nói theo ý mình, nhưng trong cương vị thầy Tế Lễ Tối Cao, ông nói tiên tri về việc Chúa Giê-xu sẽ hy sinh vì dân tộc, ⁵²không riêng dân tộc Do Thái, nhưng bao gồm tất cả con cái Thượng Đế, được Ngài quy tụ lại từ khắp thế giới thành một dân tộc. ⁵³Từ hôm ấy, các cấp lãnh đạo Do Thái âm mưu giết Chúa Giê-xu. ⁵⁴Vì thế, Chúa không công khai hoạt động trong xứ Giu-đê như trước; nhưng đem các môn đệ đến tạm trú tại làng Ép-ra-im, gần sa mạc.

⁵⁵Gần đến lễ Vượt Qua của người Do Thái, dân chúng khắp nơi kéo về thủ đô ô tể u^a để chuẩn bị dự lễ. ⁵⁶Họ đi tìm Chúa Giê-xu khắp khu vực Đền Thờ và bàn tán xôn xao: “Các người nghĩ thế nào? Ông ấy không về dự lễ sao?”

⁵⁷Lúc ấy, các thầy trưởng tế và phái Biệt Lập đã ra lệnh rằng hễ ai gặp Ngài tại đâu, thì phải báo cáo ngay để họ đến bắt.

Âm Mưu Giết Chúa

^aTheo nghi lễ Do Thái, mỗi người phải làm lễ tẩy sạch thân thể trước khi ăn thịt chiên trong ngày lễ Vượt Qua (X uất 19:10-15; Dân 9:9-14)

12

Ma-ri Xức Dầu cho Chúa

Sáu ngày trước lễ Vượt Qua, Chúa Giê-xu đến làng Bê-ta-ni, vào nhà Lã-xa, là người Chúa đã kêu sống lại. ²Anh em Lã-xa mời Chúa dự tiệc. Mặc-thê lo nấu ấu dọn; còn Lã-xa ngồi bàn tiếp Chúa và các tân khách.

³Ma-ri lấy một cân dầu cam tùng ngu yên chất rất quý đổ lên chân Chúa, rồi lấy tóc mình lau. Hương thơm ngào ngạt khắp nhà.

⁴Nhưng Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, là môn đệ sau này phản Chúa, ⁵trách Ma-ri: “Sao cô không đem bán chai dầu thơm này, lấy ba trăm bạc^a để bố thí cho người nghèo?” ⁶Giu-đa nói thế không phải vì thương người nghèo, nhưng vì làm thù quỷ, và thường quen thói trộm cắp.

⁷Chúa Giê-xu bảo Giu-đa: “Đừng quấy rầy! Cô ấy dành chai dầu này cho ngày mai táng Ta. ⁸Các con có dịp giúp đỡ người nghèo luôn; nhưng không có Ta ở bên mình mãi mãi.”

⁹Nghe tin Chúa Giê-xu đang ở làng Bê-ta-ni, người Do Thái kéo đến rất đông. Ngoài mục đích gặp Chúa, họ còn muốn thấy Lã-xa, là người Chúa kêu sống lại. ¹⁰Các thầy trưởng tế hay tin, liền quyết định giết luôn Lã-xa, ¹¹vì nhân Lã-xa sống lại, nhiều người Do Thái đã bỏ họ và tin nhận Chúa Giê-xu là Đấng Cứu Thế.

Chúa Vào Thủ Đô

¹²Hôm sau, đoàn dân đông đảo vừa về Giê-ru-sa-lem dự lễ Vượt Qua được tin Chúa Giê-xu sắp lên thủ đô, ¹³liền lũ lượt kéo ra đường, người nào cũng cầm c

ành thiên tuế^b đi đón Chúa. Dân chúng nô nức tung hô:

“Hoan hô!

Hoan hô Sứ Giả của Thượng Đế!

Hoan hô Vua Y-sơ-ra-ên!”

¹⁴Chúa gặp một lũa con liễn cỡi đi, đứng g như lời Thánh Kinh đã viết: ¹⁵“Nhân dân thủ đô!^c Đứng sợ hãi;

Vì Vua các người đã ngự đến,

Cỡi trên lưng lừa con.”^d

¹⁶(Lúc ấy các môn đệ Chúa chưa hiểu; nhưng sau khi Chúa được quang vinh,^e họ nhớ lại và nhận thấy bao nhiêu lời tiên tri đều ứng nghiệm ngay trước mắt họ.)

¹⁷Những người chứng kiến việc Chúa cứu Lã-xa sống lại cũng tường thuật chuyện ấy cho mọi người nghe. ¹⁸nên dân chúng ùn ùn kéo ra nghênh đón Chúa. ¹⁹Các thầy Biệt Lập than: “Chúng ta thất bại rồi. Tất cả nhân dân đều theo ông ấy hết!”

Người Hy Lạp Yết Kiến Chúa

²⁰Trong đoàn dân lên thủ đô Giê-xu-sa-lem dự lễ, có mấy người Hy Lạp. ²¹Họ đến tìm Phi-líp,^f người làng Bết-sai-đa xứ Ga-li-lê, và yêu cầu: “Thưa ông, chúng tôi xin phép yết kiến Chúa Giê-xu.” ²²Phi-líp bàn với Anh-rê, rồi hai người đến trình với Chúa.

²³Chúa Giê-xu đáp: “Giờ Ta trở về Nhà Vinh Quang đã đến. ²⁴Đây là sự thật, nếu hạt lúa kia không được gieo vào lòng đất và chết đi, thì nó chỉ là một hạt giống lẽ loi. Nhưng nếu chết đi, thì nó sinh sôi nảy nở rất nhiều. ²⁵Ai quý chuộng mạng sống mình sẽ mất nó. Ai hy sin

^b Cũ chà là

^c Nt con gái thành Si-ôn

^d Xa 9:9

^e Chúa được quang vinh khi sống lại về Thiên Đàng

^f Phi-líp là người Do Thái nhưng có tên Hy Lạp

^a Nt 300 denarii

GIẢNG 12:26

h tính mạng trong đời này sẽ được sự sống vĩnh cửu. ²⁶Ai phục vụ Ta đều phải đi theo Ta; vì Ta ở đâu, người phục vụ Ta cũng ở đó. Ai phục vụ Ta sẽ được Cha Ta tôn trọng.”

Chúa Sẵn Sàng Hiến Dạng Mạng Sống

²⁷“Bây giờ tâm hồn Ta xao xuyên quá. Có nên cầu xin Cha cho thoát khỏi giờ đau thương này không? Không, chính vì việc ấy mà Ta xuống trần gian. ²⁸Thưa Cha, xin Danh Cha được tôn vinh!”

Bỗng có tiếng vang dội từ trời: “Ta đã tôn vinh rồi; Ta sẽ còn tôn vinh nữa.”

²⁹Nghe tiếng ấy, dân chúng đứng chung quanh tưởng là tiếng sấm. Có người bảo: Một thiên sứ đã nói chuyện với Ngài.

³⁰Chúa Giê-xu giải thích, “Tiếng ấy vang ra không phải vì Ta, mà vì các người. ³¹Đã đến lúc thế gian bị xét xử, và Sa-tan, là kẻ thống trị thế gian, bị trục xuất. ³²Còn Ta, khi bị treo lên khỏi mặt đất, Ta sẽ kéo mọi người đến với Ta.”

³³Chúa nói câu này để ám chỉ Ngài sẽ chết cách nào.

³⁴Dân chúng thắc mắc: “Thánh Kinh nói Chúa Cứu Thế sống vĩnh viễn, sao Thầy bảo Ngài bị treo lên? Thầy muốn nói ai?”

³⁵Chúa Cứu Thế đáp: “Các người chỉ còn hưởng Ánh Sáng trong một thời gian ngắn. Vậy hãy hoạt động khi còn Ánh Sáng. Khi bóng đêm phủ xuống, các người sẽ chẳng nhìn thấy gì. ³⁶Hãy tin Ánh Sáng đang khi còn Ánh Sáng, để các người trở thành người sáng láng.” Nói xong, Chúa Giê-xu lánh mặt đi nơi khác.

Dân Do Thái Vẫn Ngoan Cố

³⁷Dù Chúa đã làm bao nhiêu phép lạ trước mắt, dân Do Thái vẫn không tin N

gài. ³⁸Thật đúng như lời tiên tri Ê-sa đã nói:

“Thưa Chúa, ai tin lời giảng của chúng con?

Ai nhận biết quyền năng của cánh tay Ngài?”^a

³⁹Họ không thể tin, vì như Ê-sa đã nói:

⁴⁰“Thượng Đế khiến mắt họ đui mù.

Lòng cứng cõi chai đá.

Vì nếu mắt họ thấy,

Lòng họ hiểu,

Hắn họ quay về với Ta,

Và Ta chữa lành cho họ.”^b

⁴¹Đây Ê-sa nói tiên tri về Chúa Cứu Thế, vì thời xưa ông đã được chiêm ngưỡng vinh quang của Ngài.

⁴²Tuy nhiên, có nhiều người trong giới lãnh đạo Do Thái tin Chúa Giê-xu mà không công khai, vì sợ phái Biệt Lập khai trừ.^c ⁴³Họ thích được loài người tán tụng hơn là được Thượng Đế khen ngợi.

⁴⁴Chúa Giê-xu nói lớn với đoàn dân: “Ai tin Ta là tin Thượng Đế; ⁴⁵ai thấy Ta là thấy Đấng đã sai Ta. ⁴⁶Ta là Ánh Sáng đến trần gian. Ai tin Ta không còn lẩn quẩn trong bóng tối.

⁴⁷“Ta cũng không kết tội người nào nghe lời Ta mà không vâng giữ, vì lần này Ta đến trần gian không phải để kết tội, nhưng để cứu vớt. ⁴⁸Nhưng ai chối bỏ Ta, không chịu tiếp nhận lời Ta đều sẽ bị kết tội: Chính lời Ta nói hôm nay sẽ kết tội họ trong ngày Phán Xét cuối cùng. ⁴⁹Ta không nói theo ý Ta, nhưng Cha, là Đấng sai Ta, đã truyền cho Ta nói. ⁵⁰Ta biết mệnh lệnh Ngài đem lại sự sống vĩnh cửu. Vậy Ta chỉ nói những lời Cha Ta đã truyền dạy.”

^a Ê-sa 53:1

^b Ê-sa 6:10

^c Nt dưới ra khỏi hội trường

13

Chúa Rửa Chân cho Các Môn Đệ

Đêm trước lễ Vượt Qua, Chúa Giê-xu biết sắp đến giờ Ngài lìa trần gian để về với Chúa Cha. Chúa Giê-xu rất yêu thương các môn đệ ở trần gian, và vẫn yêu họ cho đến cuối cùng.^d

²Trong giờ ăn tối, quý vương thúc đẩy Giu-đa Ích-ca-ri-ốt con Si-môn thực hiện kế hoạch phản Chúa. ³Chúa Giê-xu biết rõ Chúa Cha đã trao mọi quyền hành cho Ngài, và Ngài từ Thượng Đế đến, nay sắp trở về với Thượng Đế. ⁴Vì thế, Chúa đứng dậy, ra khỏi bàn ăn, cởi áo ngoài, lấy khăn quấn ngang lưng. ⁵Chúa đổ nước vào chậu, lần lượt rửa chân cho các môn đệ, và dùng khăn lau cho họ.

⁶Thấy Chúa sắp rửa chân mình, Si-môn Phê-rô hỏi: “Thưa Chúa, sao Chúa lại đi rửa chân cho con?”

⁷Chúa Giê-xu đáp: “Bây giờ con chưa hiểu được việc Ta làm, nhưng sau này con sẽ hiểu.”

⁸Phê-rô thưa: “Con chẳng dám để Chúa rửa chân cho con bao giờ.” Chúa đáp: “Nếu Ta không rửa chân cho con, thì con chẳng phải là môn đệ Ta.”^a

⁹Si-môn Phê-rô sốt sắng: “Thưa Chúa, đã rửa chân, thì xin Chúa rửa luôn cả tay và gội đầu cho con nữa.”

¹⁰Chúa Giê-xu giải thích: “Ai đã tắm xong chỉ cần rửa chân là toàn thân sạch sẽ. Các con đã được sạch, nhưng không phải tất cả đều sạch đầu!” ¹¹Chúa đã biết rõ người phản bội, nên Ngài bảo: “Không phải tất cả đều sạch đầu!”

¹²Rửa chân cho môn đệ xong, Chúa mặc áo ngoài, ngồi vào bàn ăn, và hỏi:

“Các con có hiểu việc Ta vừa làm cho các con không? ¹³Các con gọi Ta bằng Thầy bằng Chúa là đúng, vì đó là sự thật. ¹⁴Ta là Thầy là Chúa mà đi rửa chân cho các con, thì các con cũng phải rửa chân cho nhau. ¹⁵Ta nêu gương để các con noi theo. ¹⁶Thật thế, tôi tớ không hơn chủ, sứ giả không hơn người sai phái mình. ¹⁷Đã biết những điều ấy, các con phải thực hành mới được Thượng Đế ban phúc.

Người Phản Trác

¹⁸“Ta không nói về tất cả các con. Ta biết rõ từng người Ta tuyển chọn. Như Thánh Kinh đã chép: ‘Người ăn bánh Ta trở mặt phản bội Ta,’ lời này phải được ứng nghiệm. ¹⁹Nay Ta cho các con biết trước, để khi việc xảy đến, các con sẽ tin Ta.

²⁰“Ta nói quả quyết, ai tiếp nhận sứ giả Ta là tiếp nhận Ta; còn ai tiếp nhận Ta là tiếp nhận Thượng Đế, là Đấng đã sai Ta.” ²¹Sau khi dạy những lời ấy, tâm hồn Chúa xúc động. Ngài tiết lộ: “Ta cho các con biết, trong các con sẽ có một người phản bội Ta.” ²²Các môn đệ hoang mang, nhìn nhau không biết Ngài nói về ai. ²³Thấy môn đệ Chúa yêu^b ngồi bên cạnh Ngài, ²⁴Phê-rô ra dấu bảo bạn hỏi Chúa.

²⁵Môn đệ ấy dựa sát vào ngực Chúa, hỏi: “Thưa Chúa, người đó là ai?”

²⁶Chúa Giê-xu đáp: “Người lấy miếng g bánh Ta sắp nhúng đây.” Chúa nhúng bánh rồi trao cho Giu-đa Ích-ca-ri-ốt con Si-môn. ²⁷Khi tay Giu-đa vừa cầm miếng bánh, quý Sa-tan liền nhập vào lòng.

Chúa bảo Giu-đa: “Việc con làm, hãy làm nhanh đi.” ²⁸Những người ngồi c

^d *Ctd và yêu họ với tình yêu tuyệt đối*

^a *Nt chẳng có phần chi với Ta*

^b *Giăng, tác giả sách này (Xin xem Giăng 21:20,24)*

GIẢNG 13:29

hung quanh không hiểu Chúa nói về việc gì. ²⁹Vì Giu-đa làm thủ quỹ, nên có người tưởng Chúa bảo Giu-đa đi mua sắm cho lễ Vượt Qua, hoặc đi cứu trợ người nghèo. ³⁰Lấy miếng bánh xong, Giu-đa vội vã ra đi trong đêm tối.

Người Chối Chúa

³¹Khi Giu-đa đi rồi, Chúa Giê-xu dạy: “Đã đến giờ Con Thượng Đế được tôn vinh, và Thượng Đế cũng được rạng danh do Con Ngài. ³²Đã đến lúc Thượng Đế cho Con Ngài vinh quang rực rỡ. Phái, Thượng Đế sắp tôn vinh Con Ngài.

³³Các con thân yêu, Ta còn ở với các con không bao lâu nữa. Các con sẽ tìm kiếm Ta, nhưng không thể đến nơi Ta đi, như lời Ta đã nói với người Do Thái. ³⁴Ta cho các con một điều răn mới: Các con phải yêu nhau, như Ta đã yêu các con.

³⁵Các con có yêu nhau, thì mọi người mới biết các con là môn đệ Ta.”

³⁶Si-môn Phê-rô hỏi: “Thưa Chúa, Chúa đi đâu?”

Chúa đáp: “Hiện nay con chưa theo Ta được, nhưng sau này con sẽ theo Ta.”

³⁷Phê-rô thốt lên: “Thưa Chúa, tại sao con không thể theo Chúa ngay bây giờ được? Con sẵn sàng hy sinh tính mạng vì Chúa!” ³⁸Chúa Giê-xu đáp: “Con hy sinh tính mạng vì Ta sao? Ta nói thật, sáng mai trước khi gà gáy, con sẽ chối Ta ba lần!”

14

Đường Về Nhà Cha

Chúa Giê-xu dạy: “Lòng các con đừng xao huyền. Các con đang tin cậy Thượng Đế thế nào, hãy tin Ta thế ấy. ²Tro ng nhà Cha Ta có nhiều chỗ ở; nếu không, Ta đã nói cho các con rồi. Ta đi ch

uẩn bị chỗ ở cho các con. ³Khi chuẩn bị xong, Ta sẽ trở lại đón các con về với Ta, để các con ở cùng Ta mãi mãi. ⁴Các con đều biết đường đến nơi Ta đi.”

⁵Thô-mai thưa: “Chúng con không biết Chúa đi đâu, làm sao biết đường mà đến?”

⁶Chúa Giê-xu đáp: “Ta là Con Đường, Chân Lý và Nguồn Sống. Không nhờ Ta, không ai được đến với Cha. ⁷Đã biết Ta, các con cũng biết Cha Ta. Từ nay, các con biết Ngài và đã thấy Ngài.”

⁸Phi-líp năn nỉ: “Thưa Chúa, xin chỉ Cha cho chúng con là đủ.” ⁹Chúa đáp: “Này Phi-líp, Ta ở với các con đã lâu mà con chưa biết Ta sao? Ai thấy Ta tức là thấy Cha. Sao con còn nói: Xin chỉ Cha cho chúng con? ¹⁰Con không tin Ta ở trong Cha, và Cha ở trong Ta sao? Như lời Ta nói với các con không phải Ta tự nói, nhưng chính Cha ở trong Ta đã nói ra lời Ngài. ¹¹Các con phải tin Ta ở trong Cha, và Cha ở trong Ta. Nếu không, các con hãy tin bởi công việc Ta. ¹²Ta hứa quả quyết với các con, ai tin Ta sẽ làm những việc Ta làm, lại làm việc lớn hơn nữa, vì Ta sắp về với Cha. ¹³Các con nhân Danh Ta cầu xin bất cứ điều gì, Ta sẽ làm cho, để Cha được tôn vinh. ¹⁴Phải, các con nhân Danh Ta cầu xin bất cứ điều gì, Ta sẽ làm cho. ¹⁵Nếu các con yêu thương Ta, thì hãy vâng giữ mệnh lệnh Ta.

Thần An Ủi

¹⁶“Ta sẽ cầu xin Cha ban cho các con Đấng An Ủi khác, để sống với các con mãi mãi. ¹⁷Đó là Thánh Linh, là Thần Chân Lý. Người đời không thể tiếp nhận Ngài, vì họ chẳng thấy cũng chẳng biết Ngài. Nhưng các con biết Ngài, vì Ngài vẫn sống với các con và sẽ ở tr

ong các con. ¹⁸Ta không để các con bơ vơ như trẻ mồ côi; Ta sẽ đến với các con. ¹⁹Không bao lâu nữa người đời chẳng còn thấy Ta; nhưng các con sẽ thấy Ta, vì Ta sống thì các con cũng sẽ sống. ²⁰Ngày Ta sống lại,^a các con sẽ biết Ta ở trong Cha, các con ở trong Ta, và Ta ở trong các con. ²¹Ai vâng giữ mệnh lệnh Ta là người yêu thương Ta. Người yêu thương Ta sẽ được Cha Ta yêu thương. Ta cũng yêu thương và cho người ấy biết Ta.”

²²Giu-đa (không phải Ích-ca-ri-ốt) hỏi: “Thưa Chúa, tại sao Chúa không cho cả thế gian cùng biết, mà chỉ bày tỏ cho chúng con?”

²³Chúa đáp: “Ta chỉ bày tỏ cho những người yêu thương Ta và vâng giữ lời Ta. Cha Ta yêu thương họ; chúng ta sẽ đến và sống với họ. ²⁴Người không yêu thương Ta chẳng vâng giữ lời Ta. Lời các con nghe Ta nói chẳng phải của Ta, nhưng của Cha, là Đấng đã sai Ta. ²⁵Ta bảo các con những điều này khi Ta còn ở với các con. ²⁶Nhưng Đấng An Ủi, là Thánh Linh mà Cha nhân Danh Ta sai đến, sẽ dạy dỗ các con mọi điều, nhắc các con nhớ mọi lời Ta đã nói. ²⁷Ta để lại cho các con sự bình an trong tâm hồn. Ta ban cho các con sự bình an Ta, chẳng phải thứ bình an mong manh của trần gian. Lòng các con đừng bối rối, sợ hãi.

²⁸“Các con ghi nhớ lời Ta đã nói: Ta đi, rồi sẽ trở lại với các con. Nếu các con yêu thương Ta, thì các con vui mừng khi Ta về với Cha, vì Cha cao quý hơn Ta. ²⁹Nay Ta nói trước, để khi việc xảy ra, các con sẽ tin lời Ta. ³⁰Ta không còn thì giờ nói nhiều với các con nữa, vì Sa-tan sắp đến. Nó không có quyền gì

trên Ta, ³¹nhưng nhân loại^b phải biết Ta yêu Cha Ta, và làm mọi điều Cha dặn bảo. Nay, chúng ta hãy đi nơi khác.

15

Cây Nho Thật

“Ta là cây nho thật; Cha Ta trồng cây ấy. ²Cành nào trong Ta không kết quả đều bị Ngài cắt bỏ. Ngài tỉa những cành ra trái để trái càng sai trĩu. ³Các con đã được Cha Ta tỉa sửa bằng lời Ta dạy bảo. ⁴Các con cứ sống trong Ta; Ta sẽ sống trong các con luôn. Cành nho không thể ra trái khi lìa thân cây; cũng vậy, các con không thể tự kết quả một khi lìa khỏi Ta.

⁵“Ta là cây nho; các con là cành. Người nào sống trong Ta và được Ta sống trong lòng sẽ kết quả dồi dào, vì ngoài Ta các con chẳng làm chi được. ⁶Người nào rời khỏi Ta sẽ bị vứt bỏ như những cành nho bị cắt, phơi khô, và gom lại đốt. ⁷Nếu các con tiếp tục ở trong Ta, và lời Ta ở trong các con, thì các con xin gì được nấy. ⁸Các con kết quả nhiều, tỏ ra xứng đáng làm môn đệ Ta, là các con đem vinh quang về cho Cha Ta.

⁹“Ta yêu các con tha thiết như Cha yêu Ta. Hãy cứ sống trong tình yêu của Ta. ¹⁰Các con vâng giữ mệnh lệnh Ta khi các con tiếp tục sống trong tình yêu của Ta; cũng như Ta vâng giữ mệnh lệnh Cha và sống mãi trong tình yêu của Ngài. ¹¹Ta dạy các con những điều ấy để các con được niềm vui của Ta, và niềm vui của các con càng dư dật. ¹²Đây là mệnh lệnh Ta: Các con hãy yêu nhau, như Ta đã yêu các con. ¹³Người có tình yêu lớn nhất là người hy sinh tính mạng vì bạn hữu. ¹⁴Nếu các con vâng gi

^a Nt ngày ấy

^b Nt thế gian

GIẢNG 15:15

ữ mệnh lệnh Ta, thì các con là bạn hữu Ta. ¹⁵Ta không gọi các con là tôi tớ nữ a, vì tôi tớ không biết đường lối của chủ. Nhưng Ta gọi các con là bạn hữu Ta, vì Ta tiết lộ cho các con mọi điều Cha Ta đã dạy.

¹⁶“Không phải các con đã chọn Ta; nhưng Ta đã chọn, bổ nhiệm, và sai phái các con để đem lại thành quả lâu dài; n hờ đó, các con nhân Danh Ta cầu xin Cha điều gì, Ngài sẽ ban cho các con. ¹⁷Ta muốn các con yêu nhau tha thiết.

Thế Gian Ghét Người Theo Chúa

¹⁸“Nếu người đời thù ghét các con, thì đừng quên họ đã thù ghét Ta trước. ¹⁹Nếu các con là người của thế gian, thì các con sẽ được họ yêu mến; nhưng các con không thuộc về thế gian. Vì Ta đã chọn lựa các con,^a nên họ thù ghét các con. ²⁰Các con hãy nhớ lời Ta: ‘Tôi tớ ở không hơn chủ.’ Nếu thế gian bức hại Ta, thì họ cũng bức hại các con; nếu họ vắng giữ lời Ta, thì họ cũng sẽ vắng giữ lời các con. ²¹Nhưng vì thù ghét Danh Ta, họ sẽ bức hại các con, bởi họ không biết Đấng đã sai Ta.

²²“Nếu Ta không đến giảng giải cho họ, thì họ không mắc tội. Nhưng bây giờ họ không còn lý do để chạy tội nữa. ²³Người nào ghét Ta cũng ghét Cha Ta. ²⁴Nếu Ta không thực hiện trước mắt họ những phép lạ chẳng ai làm được, thì họ khỏi mắc tội; nhưng họ đã thấy những việc ấy mà vẫn thù ghét Ta và Cha Ta. ²⁵Đúng như lời Thánh Kinh, ‘Họ ghét Ta vô cớ!’

²⁶“Ta sẽ sai Đấng An Ủi, là Thần Chân Lý ra từ Cha, đến với các con. Ngài

sẽ làm chứng cho Ta. ²⁷Các con cũng sẽ làm chứng cho Ta, vì các con đã ở với Ta từ ban đầu.

16

“Ta dạy các con những điều ấy để khi gặp khó khăn, các con sẽ không vắng n gã. ²Người ta sẽ khai trừ các con. ³Sẽ có lúc mọi người nghĩ rằng giết các con là phục vụ Thượng Đế. ⁴Họ sát hại các con vì họ không biết Thượng Đế, và cũng không biết Ta. ⁵Ta cho các con biết, để khi các việc ấy xảy ra, các con nhớ rõ rằng Ta đã báo trước rồi.

Trước kia Ta chưa nói, vì Ta còn ở với các con.

Công Vụ của Thần An Ủi

⁵“Bây giờ Ta sắp trở về với Đấng đã sai Ta; nhưng chẳng ai trong các con muốn hỏi Ta đi đâu. ⁶Trái lại lòng các con đầy dẫy phiến muộn. ⁷Ta cho các con biết: Ta đi là ích lợi cho các con, vì nếu Ta không đi, thì Đấng An Ủi sẽ không đến với các con. Khi Ta đi, Ta sẽ sai Ngài đến. ⁸Khi Ngài đến, Ngài sẽ chứng tỏ cho nhân loại biết họ lầm lạc trong tội lỗi, sẽ đưa dắt họ trở về đường công chính, và sẽ giúp họ hiểu công lý của Thượng Đế. ⁹Họ lầm lạc trong tội lỗi vì không chịu tin Ta. ¹⁰Họ trở về đường công chính, vì Ta dành sự công chính của Ta cho họ khi Ta về cùng Cha, dù lúc ấy họ không thấy mặt Ta nữa. ¹¹Họ hiểu được công lý của Thượng Đế khi quỷ vương bị hình phạt, còn người tin Ta được th oát khỏi.

¹²“Ta còn nhiều điều muốn nói với các con, nhưng hiện giờ các con chưa hiểu

^a Nt chọn lựa các con từ giữa thế gian

^b Nt đuổi các con khỏi hội trường

^c Nt Ngài sẽ thuyết phục thế gian về tội lỗi, sự công chính và sự xét xử

u nổi. ¹³Khi Thần Chân Lý đến, Ngài sẽ dạy các con biết chân lý toàn diện. Ngài không nói theo ý mình, nhưng truyền lại những điều Ngài đã nghe, và báo cho các con biết những việc tương lai. ¹⁴Thần Chân Lý sẽ tôn vinh Ta, vì Ngài sẽ cho các con biết sự thật về vinh quang Ta. ¹⁵Mọi điều Cha có đều thuộc về Ta, nên Ta nói: Thần Chân Lý sẽ cho các con biết sự thật về vinh quang Ta. ¹⁶Chẳng bao lâu, các con sẽ không thấy Ta nữa, nhưng chỉ một thời gian ngắn các con lại gặp Ta.”

Buồn Hóa Vui

¹⁷Một vài môn đệ hỏi nhau: “Lời Thầy nói ‘Chẳng bao lâu nữa các con sẽ không thấy Ta, nhưng chỉ một thời gian ngắn các con lại gặp Ta,’ và ‘Ta sắp về với Cha’ có nghĩa gì?” ¹⁸Họ cứ thắc mắc: “Một thời gian ngắn” là bao lâu? Thì ai không hiểu Thầy nói gì.”

¹⁹Chúa Giê-xu biết họ đang hoang mang, liền giải thích: “Các con không hiểu lời Ta vừa nói sao? ²⁰Ta cho các con biết, các con sẽ than khóc về những việc sắp xảy đến cho Ta, nhưng người đời sẽ mừng rỡ. Các con sẽ đau buồn, nhưng nỗi buồn ấy sẽ biến thành niềm vui, khi các con lại gặp Ta. ²¹Người mẹ sắp đến giờ sinh nở phải chịu đau đớn, buồn l; nhưng sau khi sinh con,^a người mẹ vui mừng và quên hết đau đớn. ²²Tuy hiện nay các con đau buồn; nhưng chẳng bao lâu Ta sẽ gặp các con, lòng các con sẽ tràn ngập niềm vui bất tận. ²³Lúc ấy các con sẽ không còn thắc mắc hỏi han gì nữa. Ta nói quả quyết, các con nhân Danh Ta cầu xin việc gì, Cha cũng ban cho. ²⁴Trước nay, các con chưa nhân Danh Ta cầu xin điều chi cả. Cứ cầu xin đi

, thì các con sẽ được, để lòng các con tràn ngập vui mừng.

Chiến Thắng Thế Giới

²⁵“Ta thường dùng ngụ ngôn để dạy dỗ các con. Sẽ đến lúc Ta không dùng ngụ ngôn nữa, nhưng giải bày trực tiếp về Cha cho các con. ²⁶Lúc ấy các con sẽ nhân Danh Ta cầu xin. (Không phải chỉ có Ta cầu thay cho các con, nhưng chính các con cầu xin Cha.) ²⁷vì Cha cũng yêu các con, vì các con yêu Ta và tin rằng Ta được Ngài sai đến. ²⁸Ta từ Cha xuống trần gian; nay Ta sắp rời trần gian trở về với Cha.”

²⁹Các môn đệ thưa: “Thưa Thầy, bây giờ Thầy giảng giải rõ ràng, không còn nói bóng nữa. ³⁰Bây giờ chúng con biết Thầy thấu hiểu mọi việc, chẳng cần ai báo cáo.^b Vì thế chúng con tin Thầy là Sứ Giả của Thượng Đế.”

³¹Chúa Giê-xu đáp: “Bây giờ các con tin rồi sao? ³²Sắp đến lúc các con ly tá n mỗi người một ngã, bỏ Ta lại một mình. Nhưng Ta không có đơn bao giờ, vì Cha ở với Ta. ³³Ta nói cho các con nghe điều ấy để các con được bình an trong Ta. Thế gian sẽ gây đủ thứ hoạn nạn khôn khổ cho các con; nhưng đừng nản lòng, vì Ta đã chiến thắng thế gian.”

17

Chúa Cầu Nguyện cho Các Môn Đệ

Sau khi dạy dỗ xong, Chúa Giê-xu ngước mắt lên trời cầu nguyện: “Thưa Cha, giờ đã đến, xin Cha bày tỏ vinh quang Con, để Con làm rạng rỡ vinh quang Cha. ²Cha đã trao cho Con uy quyền trên cả nhân loại, để Con ban sự sống vĩnh cửu cho những người Cha đã giao thác.

^a Nt sinh ra một người trên thế giới

^b Nt hỏi

GIẢNG 17:3

³Họ được sống vĩnh cửu khi nhận biết Cha là Chân Thần duy nhất, và nhìn nhận Chúa Cứu Thế Giê-xu là Sứ Giả của Cha. ⁴Con đã làm rạng rỡ vinh quang Cha trên đất, hoàn tất mọi việc Cha ủy thác. ⁵Thưa Cha, giờ đây xin Cha làm sáng tỏ vinh quang Con trước mặt Cha, là vinh quang chung của Cha và Con trước khi sáng tạo trời đất.

⁶“Con đã giải bày Danh Cha cho những người Cha chọn giữa thế gian và gia tộc cho Con. Thật ra, họ thuộc về Cha, và Cha giao họ cho Con. Họ luôn luôn vâng giữ lời Cha. ⁷Họ biết rõ rằng mọi điều Con có đều do Cha cho. ⁸Vì Cha dạy Con điều gì, thì Con cũng truyền cho họ, và họ nhận cả. Họ biết chắc chắn rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng Cha đã sai Con xuống đời. ⁹Giờ đây, Con không cầu nguyện cho thế gian, nhưng Con cầu xin cho những người Cha đã giao thác, vì họ vẫn thuộc về Cha. ¹⁰Mọi người của Con đều thuộc về Cha; cũng như mọi người của Cha đều thuộc về Con. Họ chính là vinh quang của Con. ¹¹Con sắp từ giữa thế gian để trở về với Cha; nhưng họ vẫn còn ở lại. Thưa Cha Chí Thánh, xin lấy Danh Cha bảo vệ những người Cha giao cho Con, để họ đồng tâm hợp nhất như Cha với Con. ¹²Tro ng thời gian sống với họ, Con luôn luôn bảo vệ, che chở họ trong Danh Cha. Mọi người Cha giao thác Con đều bảo vệ an toàn, ngoại trừ một người ngoan cố đi vào con đường chết,^a đúng như Thán h Kinh đã chép.

¹³“Con sắp về với Cha; nhưng khi còn ở đây, Con cho họ biết những điều này, để lòng họ được tràn ngập niềm vui của Con. ¹⁴Con đã truyền lời Cha cho họ

, nên người đời thù ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. ¹⁵Con không cầu xin Cha rút họ ra khỏi thế gian, nhưng xin Cha giữ họ khỏi điều gian ác. ¹⁶Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. ¹⁷Xin Cha dùng Chân Lý thánh hóa họ. Lời Cha chính là Chân Lý. ¹⁸Như Con là Sứ Giả Cha sai xuống đời, họ cũng là sứ giả Con sai đi khắp thế giới. ¹⁹Con đã sống thánh thiện^b theo lời Cha, để họ được thánh hóa nhờ Chân Lý.

²⁰“Không những Con cầu xin cho họ, Con cũng cầu xin cho những người sẽ tin Con nhờ lời chứng của họ. ²¹Xin Cha cho các môn đệ mới cũ đều hợp nhất, cũng như Cha ở trong Con, Con ở trong Cha, và họ ở trong Chúng Ta, để nhân loại^c biết Con là Sứ Giả của Cha.

²²“Con đã cho họ vinh quang Cha cho Con, để họ hợp nhất như Cha và Con. ²³Con ở trong họ, và Cha ở trong Con, để giúp họ hoàn toàn hợp nhất. Nhờ đó nhân loại biết Con là Sứ Giả của Cha, và Cha yêu họ như Cha đã yêu Con.

²⁴“Thưa Cha, Con muốn Con ở đâu, những người Cha giao cho Con cũng ở đó, để họ chiêm ngưỡng vinh quang Cha đã cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng tạo trời đất.

²⁵“Thưa Cha Chí Công, thế gian không biết Cha, nhưng Con biết Cha, và họ cũng biết Cha đã sai Con xuống đời. ²⁶Con đã trình bày Danh Cha cho họ; Con sẽ giải bày thêm nữa để họ nhận được tình yêu của Cha, là tình Cha yêu Con, để Con sống trong lòng họ.”

^a Nt đưa con của hư vong

^b Nt Con tự thánh hóa

^c Nt thế gian

18

Người Do Thái Bất Chứa

Cầu nguyện xong, Chúa Giê-xu dẫn các môn đệ qua suối Khiết-rôn, vào khu vườn Ô-liu. ²Giu-đa, là người phản Chúa, cũng biết rõ vườn ấy, vì Chúa thường đến đây họp với các môn đệ. ³Giu-đa hướng dẫn một đội tuần cảnh và chức dịch của các thầy trưởng tế và Biệt Lập, mang theo đèn đuốc khí giới đột nhập vào vườn.

⁴Chúa Giê-xu biết rõ mọi việc sắp xảy ra, nên bước tới hỏi: “Các người tìm ai?”

⁵Họ hùng hổ: “Tìm Giê-xu người Na-xa-rét!” Chúa đáp: “Chính Ta đây!” Lúc ấy Giu-đa cũng đứng trong hàng ngũ họ. ⁶Nghe Chúa đáp: “Chính Ta đây,” cả bọn bị dội lại và té nhào xuống đất.

⁷Chúa lại hỏi: “Các người tìm ai?” Họ đáp: “Tìm Giê-xu người Na-xa-rét.”

⁸Chúa nhắc lại: “Ta đã bảo các người là chính Ta đây. Nếu các người tìm bắt Ta, hãy để mấy người này đi tự do.” ⁹(Việc xảy ra đúng như lời Chúa hứa: ‘Tất cả những người Cha giao thác, Con đều bảo vệ an toàn.’)

¹⁰Si-môn Phê-rô rút kiếm chém rơi vành tai phải của Mạnh-chu, là gia nhân thầy Tế Lễ Tối Cao.

¹¹Nhưng Chúa bảo Phê-rô: “Con tra kiếm vào vỏ. Lẽ nào Ta không uống chén khổ đau mà Cha đã dành cho Ta sao?”

Trước Tòa Thầy Tế Lễ Tối Cao

¹²Lập tức viên chỉ huy đội quân^a và các chức dịch bắt trói Chúa Giê-xu. ¹³Tr

ước hết, họ giải Chúa đến dinh An-ne,^b là nhạc phụ của Cai-phe. (Cai-phe đang giữ chức Tế Lễ Tối Cao Do Thái Giáo.) ¹⁴Ông đã cố lần tuyên bố với các nhà lãnh đạo Do Thái: “Thà để một người chết thay cho toàn dân.”

¹⁵Theo sau Chúa có Si-môn Phê-rô và một môn đệ khác. Nhờ quen biết thầy Tế Lễ Tối Cao, môn đệ ấy được vào dinh với Chúa. ¹⁶Còn Phê-rô đứng ngoài cổng. Môn đệ ấy trở ra xin cô gái gác cổng cho Phê-rô vào.

¹⁷Cô hỏi Phê-rô: “Ông không phải là môn đệ ông ấy sao?” Phê-rô đáp: “Không phải đâu.”

¹⁸Đêm càng lạnh, các chức dịch và gia nhân thầy tế lễ nhóm một đám lửa, rồi quây quần ngồi sưởi. Phê-rô cũng đứng sưởi với họ.

¹⁹Thầy Tế Lễ Tối Cao buộc Chúa công khai chi tiết về các môn đệ và lời giảng huấn của Ngài. ²⁰Chúa Giê-xu đáp: “Ta giảng dạy công khai với mọi người trong các hội trường và Đền Thờ, chẳng có gì giấu diếm. ²¹Tại sao người hỏi Ta, mà không hỏi những người đã nghe Ta? Họ biết rõ những điều Ta nói.”

²²Một chức dịch đứng gần tát vào mặt Ngài, quát lên: “Anh dám nói năng như thế với thầy Tế Lễ Tối Cao sao?”

²³Chúa Giê-xu điềm nhiên hỏi: “Nếu Ta nói sai, thì xin hãy cho biết chỗ sai. Còn nếu Ta nói đúng, thì tại sao người lại đánh Ta?” ²⁴An-ne ra lệnh giải Chúa – vẫn bị trói –

qua dinh thầy Tế Lễ Tối Cao Cai-phe.

²⁵Lúc ấy Phê-rô vẫn đứng sưởi ngoài sân. Mấy người tuần cảnh đứng bên cạnh hỏi: “Ông không phải môn đệ ông ấy sao?” Phê-rô chối: “Không phải đâu.”

^a Nt vị chỉ huy 1.000 quân

^b Nt An-ne cũng đã từng giữ chức tế lễ tối cao một thời gian

GIẢNG 18:26

²⁶Một gia nhân của thầy Tế Lễ Tối Cao, là bà con với người bị Phê-rô chém đứt tai, tố cáo: “Chính mắt tôi thấy ông đứng trong vườn Ô-liu với ông ấy mà.”
²⁷Phê-rô lại chối lần nữa. Lập tức có tiếng gà gáy.

Trước Tòa Tổng Trấn Phi-lát

²⁸Người Do Thái giải Chúa Giê-xu đến dinh tổng trấn La Mã vào lúc sớm tinh sương, nhưng họ không vào dinh để khỏi bị ô uế và được ăn lễ Vượt Qua.^a

²⁹Vì thế tổng trấn Phi-lát phải ra sân hỏi: “Các anh tố cáo người này về tội gì?”

³⁰Họ đáp: “Nếu nó không phải là người gian ác, thì chúng tôi đâu dám giải lên tổng trấn.”

³¹Tổng trấn bảo: “Các anh cứ đem xử theo luật các anh.”

Người Do Thái thưa: “Chúng tôi không có phép xử tử ai, yêu cầu tổng trấn xử tử!”³²Điều này ứng nghiệm lời Chúa Giê-xu báo trước Ngài phải chết cách nào.^b

³³Tổng trấn trở vào dinh hỏi Chúa: “Anh có phải vua dân Do Thái không?”

³⁴Chúa Giê-xu hỏi lại: “Người dùng chữ ‘vua’ theo nghĩa thông thường, hay theo nghĩa ‘Chúa Cứu Thế’ của người Do Thái?”

³⁵Phi-lát xẵng giọng: “Ta có phải là người Do Thái đâu! Chính đồng bào anh và các thầy trưởng tế bắt anh giải lên cho ta xử. Anh làm gì, mà họ muốn giết anh?”

³⁶Chúa Giê-xu đáp: “Ta không phải là vua một nước trần gian. Nếu thế, các

môn đệ Ta đã chiến đấu, không cho người Do Thái bắt Ta. Nhưng nước của Ta không thuộc thế giới này.”

³⁷Phi-lát hỏi: “Thế anh là vua sao?”

Chúa đáp: “Phải, Ta là vua. Ta sinh ra chỉ vì mục đích ấy. Ta xuống trần gian để giải bày Chân Lý. Mọi người yêu cầu hộ vệ Chân Lý đều theo Ta.”

Án Tử Hình

³⁸Phi-lát thắc mắc: “Chân Lý là gì?” Ông bước ra ngoài tuyên bố: “Ta không thấy người này có tội gì cả.”³⁹Theo thông lệ, mỗi năm đến lễ Vượt Qua, ta ân xá cho các anh một phạm nhân. Các anh muốn tha vua dân Do Thái không?”

⁴⁰Họ thét lên: “Tổng trấn đừng tha nó, nhưng tha Ba-ra-ba!” Ba-ra-ba bị tù vì nổi loạn và giết người.^c

19

Phi-lát ra lệnh đánh đòn Chúa Giê-xu. ²Bọn lính La Mã đàn một vương miện bằng gai đội lên đầu Chúa, và khoác lên người Chúa chiếc áo dài màu tía, ³rồi xúm lại chế giễu: “Kính chào vua dân Do Thái!” Họ lại tạt vào mặt Chúa.

⁴Phi-lát bước ra sân một lần nữa, tuy ên bố với người Do Thái: “Này, ta giao người ấy lại cho các anh, để các anh biết ta không thấy người có tội gì.”⁵Chúa Giê-xu bước ra, đầu đội mũ gai, mình khoác áo dài tía. Phi-lát nói: “Người ấy kia kia.”

⁶Các thầy trưởng tế và các chức dịch vừa thấy Chúa liền reo hò: “Đóng đinh nó! Đóng đinh nó trên cây thập tự!”

Phi-lát đáp: “Các anh cứ đóng đinh đi. Ta vẫn thấy người này vô tội.”

^a Theo giáo luật Do Thái, ai vào nhà người nước ngoài là bị ô nhiễm, không được dự các thánh lễ

^b Người Do Thái xử tử bằng cách ném đá; người La Mã bằng cách đóng đinh trên cây thập tự. Chúa đã báo trước Ngài sẽ bị ‘treo lên’ (12:32) cây thập tự.

^c TC Mác 15:7; Luv 23:18

⁷Người Do Thái cãi: “Theo luật của c húng tôi, nó phải bị xử tử, vì nó tự xưng là Con Thượng Đế.”

⁸Nghe lời đó, Phi-lát càng thêm sợ hãi. ⁹Ông đem Chúa vào dinh vặn hỏi: “A nh từ đâu đến?” Nhưng Chúa không đấ p một lời. ¹⁰Phi-lát lại hỏi: “Sao anh kh ông trả lời? Anh không biết ta có quyền tha anh, cũng có quyền đóng đinh anh sao?”

¹¹Chúa Giê-xu đáp: “Nếu Thượng Đế không cho, người chẳng có quyền gì trê n Ta cả. Cho nên người bắt Ta giải nộp cho người còn nặng tội hơn người nữa.”

¹²Nghe Chúa giải đáp, Phi-lát tìm cá ch phóng thích Ngài; nhưng người Do T hái dọa: “Nếu tha nó, tổng trấn không tr ung thành với Hoàng Đế, vì nó phản bội Hoàng Đế, tự xưng là vua!”

¹³Phi-lát liền ra lệnh giải Chúa Giê-xu ra cho ông xử tại Tòa Lát Đá. ¹⁴Hôm ấy nhằm ngày chuẩn bị lễ Vượt Qua. Đ ến mười hai giờ trưa, ^a Phi-lát bảo người Do Thái: “Đây, vua của các anh.”

¹⁵Họ kêu gào: “Giết nó đi! Giết nó đi ! Đóng đinh nó vào cây thập tự!”

Phi-lát hỏi: “Không lẽ ta đem đóng đ inh vua các anh sao?”

Các thầy trưởng tế đáp: “Ngoài Hoàn g Đế La Mã, chúng tôi không có vua nà o khác.”

¹⁶Phi-lát liền giao Chúa cho người D o Thái đóng đinh trên cây thập tự. Họ b ắt Ngài giải đi.

¹⁷Chúa vác cây thập tự lên ngọn đồi Sọ (tiếng Hi-bá gọi là Gô-gô-tha). ¹⁸Tại đây họ đóng đinh Chúa trên cây thập tự. Cũng có hai tướng cướp bị đóng đinh h ai bên Chúa, mỗi bên một người.

Trên Cây Thập Tự

¹⁹Phi-lát cho treo tấm bảng trên cây t hập tự, ghi giòng chữ: “Giê-xu người N a-xa-rét, Vua dân Do Thái.” ²⁰Nhiều ng ười xem thấy giòng chữ đó, vì nơi Chúa bị đóng đinh rất gần thủ đô, và tấm bản g viết bằng ba thứ chữ Hi-bá, La-tinh và Hy Lạp. ²¹Các thầy trưởng tế đến khiế u nạy với Phi-lát: “Xin tổng trấn đừng vi ết: ‘Vua dân Do Thái,’ nhưng sửa lại ‘Ng ười tự xưng là Vua dân Do Thái.’” ²²Ph i-lát gắt lên: “Ta viết xong rồi, không cầ n thêm bớt gì nữa.”

²³Sau khi đóng đinh Chúa, mấy ngư ời lính chia áo xống Ngài làm bốn phần, mỗi người lấy một phần. Nhưng họ giữ nguyên áo dài của Chúa, vì tấm áo ấy đ ệt không có đường may. ²⁴Họ gieo súc sắc xem tấm áo đó về phần ai. Việc xả y ra đúng như lời Thánh Kinh:

“Họ chia nhau áo xống Ta,

Và bất thăm lấy áo dài Ta.”^b

Đó là hành động của bọn lính La Mã.

²⁵Đứng bên cây thập tự có mẹ Chúa, dì Chúa là Ma-ri vợ Cơ-lu-ba, và Ma-ri Mặc-lan. ²⁶Thấy mẹ và môn đệ Ngài yêu^c đứng bên cạnh, Chúa dặn mẹ: “A nh này là con của mẹ.” ²⁷Chúa cũng bảo môn đệ ấy: “Đây là mẹ của con.” Từ đó môn đệ ấy rước bà về nhà phụng dưỡng.

Giờ Tắt Thở

²⁸Biết sứ mệnh đã xong và muốn là m đúng lời Thánh Kinh, Chúa Giê-xu n ói: “Ta khát!” ²⁹Tại đó có một bình giá m. Có người lấy miếng bông đá tẩm đầ y giấm, đặt lên cành phượng thảo, đưa kề miệng Chúa. ³⁰Khi nếm giấm rồi, C húa tuyên bố: “Mọi việc đã hoàn thành !” Rồi Ngài gục đầu, tắt thở.

^a *Ni giờ thứ sáu*

^b *Thi 22:18*

^c *Xin xem chú thích Giảng 13:23*

³¹Người Do Thái không muốn để xác người phơi trên cây thập tự vào ngày thứ bảy, lại là ngày rất long trọng vì trùng hợp với lễ Vượt Qua, nên họ yêu cầu Phi-lát cho đánh gãy chân từng người chôn chết hẳn, rồi đem các thi hài xuống. ³²Mấy người lính đến đánh gãy chân hai tướng cướp bị đóng đinh với Chúa. ³³Nhưng khi đến gần Chúa, họ thấy Ngài đã chết, nên không đánh gãy chân Ngài. ³⁴Một người lính lấy giáo đâm xuyên sườn Chúa, lập tức máu và nước đổ ra. ³⁵Tác giả đã chứng kiến việc đó, và ghi chép cách trung thực để bạn đọc tin nhận. ³⁶Mọi việc diễn tiến đúng theo lời Thánh Kinh đã nói trước: “Không một cái xương nào của Ngài bị gãy.”^a ³⁷và “Họ sẽ nhìn thấy Người họ đã đâm.”^b

Cuộc An Táng

³⁸Sau đó, Giô-sép người A-ri-ma-thê, từng làm môn đệ Chúa cách kín đáo vì sợ người Do Thái, đến xin phép Phi-lát cho an táng Chúa. Được phép, Giô-sép gỡ thi hài Chúa xuống khỏi cây thập tự. ³⁹Ni-cô-đem, là người đã hầu chuyện với Chúa ban đêm, cũng đem đến một tấm khăn nhụa thơm trộn trầm hương. ⁴⁰Hai ông dùng hương liệu và vải gai mịn tấm khăn thi hài Chúa, theo tục lệ Do Thái.

⁴¹Tại chỗ Chúa chịu đóng đinh có một khu vườn và một ngôi mộ mới đào. ⁴²Vì sắp đến ngày lễ,^c và ngôi mộ này cũng gần, nên họ an táng Chúa tại đây.

^a Xuất 12:46; Dân 9:12; Thi 34:20
^b Xa 12:10

20

Ngôi Mộ Trống

Sáng Chúa Nhật, lúc trời còn mờ mờ, Ma-ri Mạc-lan đến viếng mộ Chúa. Thây táng đá lấp cửa mộ^d đã lăn qua một bên, cô chạy tìm Si-môn Phê-rô và môn đệ Chúa yêu, báo tin: “Người ta đã dời thi hài Chúa khỏi mộ, không biết để tại đâu.”

³Phê-rô và môn đệ kia liền chạy đến mộ. ⁴Môn đệ kia chạy nhanh hơn, đến mộ trước, ⁵cúi xuống nhìn vào, thấy vải liệm, nhưng không dám vào. ⁶Si-môn Phê-rô đến sau, bước vào trong mộ, thấy vải liệm còn đó, ⁷tấm khăn trùm đầu thì cuộn lại để một bên, không nằm chung với vải liệm. ⁸Môn đệ kia cũng vào theo quan sát, và tin Ma-ri nói đúng. ⁹Vì đến lúc ấy, các môn đệ chưa hiểu lời Thánh Kinh nói Chúa sẽ sống lại.

Ma-ri Gặp Chúa

¹⁰Hai môn đệ trở về nhà; ¹¹nhưng Ma-ri đến bên mộ mà khóc. Nước mắt đầm đìa, cô cúi xuống nhìn trong mộ, và ¹²thấy hai thiên sứ mặc áo trắng, một vị ngồi ở đầu, một vị ngồi ở chân, nơi Chúa Giê-xu đã nằm.

¹³Hai thiên sứ hỏi: “Tại sao cô khóc?” Cô đáp: “Vì người ta dời thi hài Chúa tôi đi mất, không biết để tại đâu!” ¹⁴Nói xong, cô quay đầu nhìn lại, thấy có người đứng sau lưng. Đó là Chúa Giê-xu, nhưng cô không nhận ra.

¹⁵Chúa hỏi: “Tại sao cô khóc? Cô tìm ai?” Tưởng là người làm vườn, cô dò hỏi: “Bác có đem thi hài Chúa

^c Lễ Vượt Qua và cuối tuần (theo luật, không ai được đi xa trong ngày ấy)
^d Một số mộ ở xứ Do Thái thường đào trong sườn núi như một cái động

đi đâu, thì làm ơn cho biết để tôi đem về.”

¹⁶Chúa gọi: “Ma-ri!”

Cô xoay hẳn người lại, mừng rỡ kêu lên: “Thưa Chúa!”

¹⁷Chúa bảo: “Đừng đụng đến Ta, vì Ta chưa lên cùng Cha. Nhưng hãy đi tìm các anh em Ta, nói cho họ biết Ta lên cùng Cha Ta, cũng là Cha các con, cũng là Thượng Đế Ta, cũng là Thượng Đế các con.” ¹⁸Ma-ri Mặc-lan đi báo tin cho các môn đệ khác biết cô vừa gặp Chúa, và thuật lại mọi điều Ngài dạy.

Chúa Thăm Các Môn Đệ

¹⁹Ngay tối hôm ấy, các môn đệ họp mặt với nhau. Cửa phòng đóng thật chặt, vì họ sợ người Do Thái. Thành linh Chúa Giê-xu đến đứng giữa phòng, chào mừng các môn đệ. ²⁰Chúa đưa sừng và tay cho họ xem. Được gặp Chúa, các môn đệ vô cùng mừng rỡ.

²¹Chúa Giê-xu tiếp: “Chào mừng các con! Cha đã sai Ta cách nào, Ta cũng sai các con cách ấy.” ²²Nói xong, Chúa hà hơi trên các môn đệ và bảo: “Các con hãy tiếp nhận Thánh Linh. ²³Các con tha tội cho ai, người ấy sẽ được tha tội; các con buộc tội cho ai, người ấy sẽ bị buộc tội.”

Thô-mai Hoài Nghi

²⁴Hôm ấy Thô-mai không có mặt lúc Chúa đến thăm. ²⁵Các môn đệ kia báo tin: “Chúng tôi mới gặp Chúa!” Nhưng Tô-mai đáp: “Nếu mắt tôi không thấy dấu đinh trên bàn tay Chúa, nếu ngón tay tôi không sờ vết thương, nếu bàn tay tôi không đặt vào sườn Chúa, thì tôi khó tin.”

²⁶Tám ngày sau, các môn đệ lại họp trong nhà ấy, Tô-mai cũng có mặt. Cửa ngõ đều đóng chặt, nhưng Chúa Giê-xu

đến đứng giữa phòng chào mừng các môn đệ. ²⁷Chúa bảo riêng Tô-mai: “Con hãy đặt ngón tay vào bàn tay Ta, đặt bàn tay vào sườn Ta. Đứng hoài nghi, như ng hãy tin!”

²⁸Tô-mai thưa: “Lạy Chúa tôi và Thượng Đế tôi!”

²⁹Chúa Giê-xu nói tiếp: “Vì con thây Ta, nên con tin. Phúc cho những người chưa thấy mà tin Ta!”

Lời Đức Kết

³⁰Các môn đệ còn chứng kiến nhiều phép lạ khác do Chúa Giê-xu thực hiện, nhưng không thể chép tất cả vào sách này. ³¹Chỉ xin ghi lại một số phép lạ, để giúp người đọc tin nhận Chúa Giê-xu là Chúa Cứu Thế, là Con Thượng Đế. Nhờ niềm tin đó, chúng ta hưởng được sự sống vĩnh viễn trong Danh Chúa.

21

Chúa Gặp Bảy Môn Đệ Trên Bờ Biển Thi-be

Sau đó, Chúa Giê-xu gặp các môn đệ lần nữa tại bờ biển Thi-be. Chuyện này xảy ra như sau: ²Si-môn Phê-rô, Tô-mai (cũng gọi là Song sinh), Na-tha-nên (quê làng Ca-na, xứ Ga-li-lê), hai con trai của Xê-bê-đê, và hai môn đệ khác đang họp nhau bàn tính. ³Si-môn Phê-rô đề nghị: “Ta đi đánh cá.” Mọi người đều tán thành: “Chúng tôi cùng đi với anh.” Họ xuống thuyền thả lưới suốt đêm, như ng chẳng được con cá nào.

⁴Đến rạng đông, các môn đệ thấy một người đứng trên bờ, nhưng không biết là ai. ⁵Người ấy hỏi: “Có bắt được cá không, các con?” Họ đáp: “Thưa không.”

⁶Người bảo: “Cứ thả lưới bên phải mạn thuyền thì sẽ được.” Họ vâng lời, nên đ

GIẢNG 21:7

ược rất nhiều cá, không thể kéo lưới vào t
huyền.

⁷Môn đệ Chúa yêu nói với Phê-rô: “
Chúa đó!” Lúc ấy, Phê-rô chưa mặc áo.
Vừa nghe nói đó là Chúa, ông vội khoá
c áo, nhảy ùm xuống nước lội vào bờ.

⁸Các môn đệ khác chèo thuyền vào, kéo
theo mẻ lưới đầy cá, vì chỉ cách bờ độ
một trăm thước.^a ⁹Khi lên bờ, các môn
đệ thấy có sẵn bánh mì và một đám lửa,
trên lửa có cá đang nướng.

¹⁰Chúa Giê-xu bảo: “Các con đem cá
mới bắt lại đây.”

¹¹Si-môn Phê-rô ra kéo lưới vào bờ.

Lưới đầy cá lớn, đếm được 153 con. Cá
nhiều thế mà lưới vẫn không đứt. ¹²Chú
a lại bảo: “Các con lại đây điếm tâm.”

Không một môn đệ nào dám hỏi han, vì
biết chắc chắn là Chúa. ¹³Chúa Giê-xu
lấy bánh và cá trao cho các môn đệ. ¹⁴T
ừ khi sống lại, đây là lần thứ ba Chúa x
uất hiện cho các môn đệ^b xem thấy.

Lời Ủy Thác cho Phê-rô

¹⁵Sau khi ăn xong, Chúa hỏi Phê-rô:
“Si-môn con Giô-na, con yêu Ta hơn nh
ững người này không?”

Si-môn hăng hái: “Vâng, Chúa biết c
on yêu Chúa.”

Chúa bảo: “Hãy chân đàn chiên con
Ta.”

¹⁶Chúa lại hỏi: “Si-môn con Giô-na,
con yêu Ta không?”

Si-môn quả quyết: “Thưa Chúa, Chú
a biết con yêu Chúa.”

Chúa dạy: “Hãy chân đàn chiên Ta.”

¹⁷Chúa hỏi lần thứ ba: “Si-môn con
Giô-na, con yêu Ta không?”

Phê-rô buồn vì Chúa hỏi mình câu ấy
đến ba lần. Ông thành khẩn: “Thưa Ch
úa, Chúa biết rõ lòng con; Chúa biết c
on yêu Chúa.”

Chúa Giê-xu dịu dàng: “Hãy chân đ
n chiên Ta.” ¹⁸Ta cho con biết: Khi còn
trẻ, con tự sức làm mọi việc, muốn đi đ
âu tùy ý; nhưng về già, con phải đưa ta
y cho người khác dắt đến nơi con khôn
g muốn.” ¹⁹Chúa ngụ ý cho biết ông ph
ải chết cách nào để làm rạng Danh Th
ượng Đế. Sau đó, Chúa căn dặn: “Con hã
y theo Ta.”

Môn Đệ Chúa Yêu

²⁰Phê-rô quay lại, thấy môn đệ Chúa
yêu (là người đã dựa vào ngực Chúa tro
ng buổi ăn tối cuối cùng, liền hỏi: “Th
ưa Chúa, ai là người phản Chúa?”). ²¹Th
ấy người ấy đi theo, Phê-rô hỏi: “Th
ưa Chúa, anh ấy sẽ ra sao?”

²²Chúa Giê-xu đáp: “Nếu Ta muốn c
ho anh ấy sống đến ngày Ta trở lại, thì l
iên hệ gì đến con? Phần con hãy theo T
a.” ²³Do đó anh em đồn rằng môn đệ ấ
y sẽ không chết. Nhưng Chúa Giê-xu k
hông bao giờ nói thế. Ngài chỉ bảo: “N
ếu Ta muốn cho anh ấy sống đến ngày
Ta trở lại, thì liên hệ gì đến con?”

²⁴Chính môn đệ ấy chứng kiến mọi v
iệc vừa kể và ghi lại những giòng chữ n
ày. Ai cũng biết lời chứng của người ấy
là chân thật.

²⁵Chúa Giê-xu còn làm vô số công vi
ệc khác. Nếu người ta ghi chép đầy đủ,
thì chắc hẳn không có chỗ chứa hết.

^a Nt 200 pēchôn

^b Các sứ đồ